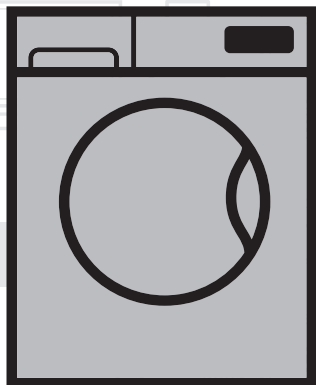


Máy Giặt-Sấy

Hướng dẫn sử dụng



WDA 1056143 H

VI

Số hiệu Tài liệu= 2820525754_VI/ 04-03-17.(15:52)

beko



Sản phẩm này được sản xuất bằng cách sử dụng công nghệ mới nhất trong điều kiện thân thiện với môi trường.

Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng này trước!

Kính gửi Quý khách hàng,

Cảm ơn bạn vì đã tin dùng sản phẩm của Beko. Chúng tôi hy vọng bạn có được kết quả tốt nhất từ sản phẩm được sản xuất với chất lượng cao và công nghệ tiên tiến nhất của chúng tôi. Do đó, vui lòng đọc toàn bộ hướng dẫn sử dụng này và tất cả tài liệu đi kèm khác một cách cẩn thận trước khi sử dụng sản phẩm và giữ lại để tham khảo cho việc sử dụng trong tương lai. Nếu bạn chuyển sản phẩm cho ai đó, vui lòng gửi cả hướng dẫn sử dụng. Tuân theo tất cả các cảnh báo và thông tin trong hướng dẫn sử dụng.

Xin lưu ý rằng Hướng dẫn Vận hành này có thể được áp dụng cho một số các mẫu khác. Sự khác biệt giữa các mẫu sẽ được xác định trong sách hướng dẫn.

Giải thích các biểu tượng

Các biểu tượng sau đây được sử dụng trong suốt Hướng dẫn Vận hành này:



NGUY HIỂM

- Cảnh báo điện giật.



NGUY HIỂM

- Sản phẩm rất nặng



CHÚ Ý

- Cảnh báo cho các tình huống nguy hiểm đối với tính mạng và tài sản.



CHÚ Ý

- Biện pháp phòng ngừa sẽ được thực hiện.



GHI CHÚ

- Thông tin hữu ích hoặc các gợi ý về cách sử dụng.



- Vui lòng đọc hướng dẫn sử dụng này.







- Các vật liệu đóng gói của sản phẩm được sản xuất từ vật liệu có thể tái chế theo đúng như Quy định Môi trường Quốc gia của chúng tôi.
- Không vứt bỏ các vật liệu đóng gói cùng với rác thải sinh hoạt hoặc rác thải khác. Hãy mang các vật liệu này đến những điểm thu mua vật liệu đóng gói do các cơ quan chức năng địa phương chỉ định.



- Allergy UK là tên hoạt động của Hiệp hội Dị ứng của nước Anh. Sự xác nhận Con dấu Chấp thuận, chỉ ra rằng sản phẩm đặc biệt hạn chế / giảm thiểu / loại bỏ chất gây dị ứng từ môi trường của người bị dị ứng hoặc đã làm giảm đáng kể hàm lượng chất gây dị ứng, đã được tạo ra để cung cấp hướng dẫn cho những người tìm kiếm lời khuyên trong vấn đề này. Nó là nhằm để đảm bảo với mọi người rằng sản phẩm đã được kiểm nghiệm một cách khoa học hoặc xem xét với các kết quả đo lường được.

1 Các hướng dẫn quan trọng về an toàn và môi trường	7
1.1 An toàn chung.....	7
1.1.1 An toàn về điện.....	7
1.1.2 Sự an toàn sản phẩm.....	8
1.1.3 Cảnh báo cho máy sấy.....	9
1.2 Mục đích sử dụng.....	11
1.3 An toàn cho trẻ.....	11
1.4 Tuân thủ Hướng dẫn WEEE.....	12
1.5 Thông tin bao bì.....	12
2 Máy giặt-sấy	13
2.1 Tổng quan.....	13
2.2 Nội dung bao bì.....	14
2.3 Đặc tính kỹ thuật.....	15
3 Lắp đặt	16
3.1 Vị trí lắp đặt thích hợp.....	16
3.2 Tháo bao bì gia cố.....	17
3.3 Tháo các khóa vận chuyển.....	17
3.4 Sử dụng đặt dưới tủ.....	18
3.5 Nối hệ thống cấp nước.....	19
3.6 Nối với cống thoát nước.....	20
3.7 Điều chỉnh chân máy.....	21
3.8 Kết nối điện.....	22
3.9 Vận chuyển sản phẩm.....	22
4 Chuẩn bị	23
4.1 Phân loại quần áo.....	23
4.2 Chuẩn bị quần áo để giặt.....	24
4.3 Những điều cần được thực hiện để tiết kiệm năng lượng.....	24
4.4 Lần sử dụng đầu tiên.....	25
4.5 Khả năng chịu tải chính xác.....	25
4.6 Cho quần áo vào.....	26
4.7 Sử dụng bột giặt và nước xả vải.....	26
4.7.1 Ngăn chứa bột giặt.....	26
4.7.2 Bột giặt, nước xả vải và các chất tẩy rửa khác.....	26
4.7.3 Chọn loại bột giặt.....	27
4.7.4 Điều chỉnh lượng bột giặt.....	27
4.7.5 Sử dụng nước xả vải.....	27
4.7.6 Sử dụng bột giặt dạng lỏng.....	27
4.7.6.1 Nếu sản phẩm có bao gồm một cốc đựng bột giặt dạng lỏng.....	27
4.7.6.2 Nếu sản phẩm không bao gồm một cốc đựng bột giặt dạng lỏng.....	28

4.7.7 Sử dụng bột giặt dạng gel và viên	28
4.7.8 Sử dụng hồ bột.....	28
4.7.9 Sử dụng chất tẩy trắng.....	28
4.7.10 Sử dụng thuốc tẩy cặn vôi	28
4.8 Các bí quyết để giặt quần áo hiệu quả.....	29
4.9 Các bí quyết để giặt quần áo hiệu quả.....	30
5 Vận hành máy giặt	31
5.1 Bảng điều khiển	31
5.2 Các biểu tượng hiển thị	32
5.3 Chuẩn bị máy.....	32
5.4 Chọn chương trình giặt	32
5.5 Các chương trình giặt	33
<i>Vải cottons (Cottons)</i>	33
<i>Vải tổng hợp (Synthetics)</i>	34
<i>Đồ len (Woollens)</i>	35
<i>Giặt tiết kiệm (Cottons Eco)</i>	35
<i>Đồ mỏng (Delicates)</i>	36
<i>Đồ giặt tay (Hand Wash)</i>	36
<i>Giặt nhanh (Daily Xpress)</i>	36
<i>Giặt siêu nhanh 14' (Xpress Super Short)</i>	37
<i>Áo sơ mi (Shirts)</i>	37
<i>Giũ /Xả (Rinse)</i>	38
<i>Vắt + Tháo nước (Spin + Drain)</i>	38
5.6 Chọn nhiệt độ	38
5.7 Điều chỉnh tốc độ vắt	39
5.7.1 Nếu bạn muốn vắt đồ giặt sau khi chọn chức năng Tạm dừng xả:	39
5.8 Các chương trình sấy	40
<i>Sấy vải tổng hợp (Synthetic Dry)</i>	40
<i>Sấy vải cotton (Cotton Dry)</i>	40
5.9 Các chương trình giặt và sấy	41
<i>Giặt&Sấy - 6kg (6kg Wash&Dry)</i>	41
<i>Giặt&Sấy (Wash&Wear)</i>	42
<i>Giặt&Sấy chống dị ứng (BabyProtect+ Wash&Dry)</i>	42
5.10 Bảng chương trình và tiêu thụ	43
5.11 Chọn chức năng phụ trợ.....	45
<i>Giặt sơ (Prewash)</i>	46
<i>Chống nhăn (Anti-Crease)</i>	46
<i>Sấy (Drying)</i>	46
5.12 Các bước sấy	46
5.12.1 Sấy vải không ủi (Iron dry) 	46
5.12.2 Sấy Cotton (Wardrobe dry) 	46
5.12.3 Sấy thêm (Extra wardrobe dry) 	46

5.12.4 Sấy đồ mỏng (Delicate drying) 	46
5.12.5 Thời gian dựa trên thời gian sấy (Sấy theo thời gian - phút)	47
5.13 Thời gian hiển thị	47
5.14 Thời gian kết thúc	48
5.15 Khởi động chương trình	49
5.16 Khóa cửa nạp	49
5.17 Thay đổi các lựa chọn sau khi chương trình đã bắt đầu	49
5.17.1 Thêm đồ giặt sau khi chương trình đã bắt đầu:	49
5.17.2 Chuyển máy sang chế độ tạm dừng:	50
5.17.3 Thay đổi chọn lựa chương trình sau khi chương trình đã bắt đầu:	50
5.17.4 Thay đổi chức năng phụ trợ, tốc độ và nhiệt độ cài đặt	50
5.18 Khóa trẻ em	50
5.18.1 Để kích hoạt khóa trẻ em:	51
5.18.2 Để tắt kích hoạt khóa trẻ em:	51
5.19 Hủy chương trình	51
5.20 Kết thúc chương trình	52
5.21 Vào trình đơn cài đặt	52
5.21.1 Thay đổi lựa chọn ngôn ngữ	52
5.21.2 Thay đổi cài đặt độ sáng màn hình	53
5.21.3 Bật và tắt Âm thanh Cảnh báo	53
5.22 Cài đặt Chương trình yêu thích	54
5.22.1 Để lưu giữ một chương trình:	54
5.22.2 Để chọn một chương trình yêu thích:	54
5.23 Máy của bạn được trang bị "Chế độ Chờ"	54
6 Bảo trì và làm sạch	55
6.1 Làm sạch ngăn chứa bột giặt	55
6.2 Làm sạch cửa nạp và thùng giặt	56
6.3 Làm sạch bộ lọc hút gió	57
6.4 Làm sạch thân máy và bảng điều khiển	57
6.5 Làm sạch bộ lọc đường nước đi vào	58
6.6 Xả nước còn lại và làm sạch bộ lọc máy bơm	58
6.6.1 Để làm sạch bộ lọc bản và xả nước:	59
6.6.2 Để xả nước:	59
7 Khắc phục	60

1 Các hướng dẫn quan trọng về an toàn và môi trường

Phần này bao gồm các hướng dẫn an toàn giúp ngăn ngừa nguy cơ chấn thương cá nhân hoặc thiệt hại về tài sản. Nếu không thực hiện theo những hướng dẫn này thì sản phẩm sẽ không được bảo hành.

1.1 An toàn chung

CHÚ Ý



- Trẻ em từ 8 tuổi trở lên và những người có thể chất, giác quan hoặc năng lực thần kinh không được phát triển đầy đủ hay những người thiếu kinh nghiệm và kiên thức có thể sử dụng sản phẩm này với điều kiện là họ được giám sát hoặc được đào tạo sử dụng sản phẩm an toàn và những rủi ro mà nó mang lại. Trẻ em không được nghịch phá sản phẩm. Không nên để trẻ em thực hiện công việc vệ sinh và bảo trì, trừ khi có người giám sát chúng.

CHÚ Ý



- Không đặt máy giặt trên sàn có trải thảm. Nếu không, việc thiếu lưu thông không khí bên dưới máy sẽ làm cho các bộ phận điện bị nóng. Điều này sẽ gây ra nhiều vấn đề cho máy của bạn.

GHI CHÚ



- *Phải nhờ Đại lý Dịch vụ Ủy quyền thực hiện các quy trình sửa chữa. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể phát sinh từ các quy trình được thực hiện bởi những người không được ủy quyền.*

1.1.1 An toàn về điện

NGUY HIỂM



- Nếu sản phẩm bị hỏng, không nên vận hành khi sản phẩm chưa được Đại lý Dịch vụ Ủy Quyền sửa chữa. Có nguy cơ bị điện giật!
- Không được chùi sữa máy bằng cách đổ nước hoặc làm nước tràn vào máy! Có nguy cơ bị điện giật!

CHÚ Ý



- Nếu dây cáp điện bị hỏng thì phải được thay thế bởi nhà sản xuất, trung tâm dịch vụ sau bán hàng hoặc người có chuyên môn tương tự (tốt nhất là một thợ điện) hoặc người nào đó do nhà nhập khẩu chỉ định để tránh những rủi ro có thể xảy ra.

Các hướng dẫn quan trọng về an toàn và môi trường

CHÚ Ý



- Rút phích cắm điện khi không sử dụng.
- Không được sờ vào ổ cắm điện khi tay ướt! Không được rút phích cắm điện bằng cách kéo dây điện, phải luôn rút ra bằng cách giữ chặt phích cắm.
- Nên rút phích cắm điện ra khỏi sản phẩm trong quá trình lắp đặt, bảo trì, vệ sinh và sửa chữa.
- Không tạo các kết nối qua cáp điện mở rộng hoặc ổ cắm điện nhiều lỗ.

GHI CHÚ



- Sản phẩm này được thiết kế để tiếp tục hoạt động trong trường hợp điện bật trở lại sau khi mất điện. Nếu bạn muốn hủy bỏ chương trình này, hãy xem phần "Hủy chương trình".

1.1.2 Sự an toàn sản phẩm

NGUY HIỂM



- Không được mở cửa hoặc tháo bộ lọc khi vẫn còn nước trong thùng giặt. Nếu không, sẽ xuất hiện nguy cơ tràn nước và bị thương do nước nóng.

CHÚ Ý



- Ống cấp nước và thoát nước phải được vặn thật chặt và không bị hư hỏng. Nếu không, sẽ có nguy cơ rò rỉ nước.

GHI CHÚ



- Không được cố mở cửa đã khóa. Có thể mở cửa sau khi chu kỳ giặt kết thúc vài phút. Cửa sẽ không mở nếu máy chưa đủ nguội sau khi kết thúc chương trình. Bạn có thể đảm bảo máy sẽ nguội nhanh hơn bằng cách vận hành chương trình sấy 10 phút, hoặc chờ cho đến khi máy tự nguội. Không được cố mở cửa nạp. Cửa nạp và cơ cấu khóa có thể bị hỏng.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi có cửa khóa, cửa trượt, cửa bản lề, vì sẽ làm hạn chế việc mở hoàn toàn cửa nạp.
- Thực hiện theo các hướng dẫn trên nhãn hàng dệt may và các gói bột giặt.
- Chỉ sử dụng bột giặt, nước xả vải và các chất phụ trợ phù hợp máy giặt.
- Không lắp đặt hoặc để sản phẩm ở những nơi tiếp xúc với điều kiện thời tiết ngoài trời.
- Không được xáo trộn chức năng điều khiển.

NGUY HIỂM



- Các sản phẩm nhiễm dầu có thể bị đốt cháy một cách tự nhiên, đặc biệt là khi tiếp xúc với nguồn nhiệt như trong máy sấy. Các sản phẩm nóng lên, gây ra phản ứng oxi hóa với dầu. Quá trình oxi hóa tạo ra nhiệt. Nếu nhiệt không thể thoát ra, các sản phẩm có thể trở nên nóng đủ để bắt lửa. Việc chồng chất, xếp cao hoặc lưu trữ các mặt sản phẩm nhiễm dầu có thể ngăn chặn nhiệt thoát ra và do đó tạo ra nguy cơ cháy.
- Nếu không thể tránh khỏi việc phải sấy vải chứa dầu thực vật hoặc dầu ăn hay đã bị nhiễm bẩn bởi các sản phẩm chăm sóc tóc, đầu tiên cần giặt sạch chúng trong nước nóng với chất tẩy tăng cường - điều này sẽ làm giảm, nhưng không loại trừ được mọi nguy hiểm.
- Quần áo đã được làm sạch, giặt, rửa hoặc tẩy vết bẩn với xăng/dầu diesel, dung môi giặt khô hoặc các vật liệu dễ cháy và dễ nổ khác sẽ tạo ra hơi dễ cháy nổ, vì vậy không nên sấy khô trong máy. Điều này có thể gây ra nguy cơ hỏa hoạn.

1.1.3 Cảnh báo cho máy sấy

NGUY HIỂM



- Không chạm vào kính cửa bằng tay không sau khi sấy. Điều này có thể gây ra nguy cơ cháy.
- Để giữ quần áo luôn ở nhiệt độ phù hợp không gây hư hỏng, một bước làm mát sẽ được thực hiện ở giai đoạn cuối. Nếu bạn mở cửa nạp trước khi bước làm mát hoàn tất, bạn có thể bị tiếp xúc với hơi nóng. Điều này có thể gây nguy cơ bỏng.
- Khi các chương trình làm khô bị gián đoạn (hủy bỏ chương trình hoặc mất điện), đồ giặt trong máy có thể nóng. Cần cẩn thận.

CHÚ Ý



- Không dùng máy trước khi chương trình sấy khô hoàn tất. Nếu bạn cần phải dừng máy, nhanh chóng lấy tất cả đồ giặt và trái chúng ở nơi thích hợp để chúng nguội bớt.
- Không sấy màn tuyn, thảm và chăn trong máy.
- Sản phẩm của bạn phù hợp vận hành với nhiệt độ môi trường xung quanh từ 0°C đến +35°C.
- Nhiệt độ môi trường xung quanh từ 15°C đến +25°C là nhiệt độ lý tưởng để vận hành máy.
- Chú ý không để vật nuôi chui vào máy. Kiểm tra bên trong máy trước khi sử dụng.
- Không thực hiện sấy khô quá nhiều trong máy. Tuân theo số lượng tải trọng tối đã được quy định khi sấy.

CHÚ Ý



- Không nên sấy đồ da hoặc đồ có chứa da (ví dụ nhãn đồ jean có da, v.v...). Mảnh da có thể phai màu.
- Tắt máy khi không thể sửa chữa theo thông tin đã ghi trong hướng dẫn an toàn, tháo phích cắm điện và gọi Đại lý Dịch vụ Ủy quyền.
- Có thể chỉ giặt hoặc chỉ sấy khô hoặc vừa giặt vừa sấy trong máy giặt-sấy. Không nên chỉ sử dụng máy để sấy đồ ướt trong một thời gian dài. Nếu chỉ sử dụng máy để sấy, phải vận hành một chương trình giặt ngắn mà không cần bỏ đồ giặt vào sau mỗi 15 lần sấy khô.
- Kiểm tra tất cả quần áo trước khi cho vào máy và đảm bảo không có những vật dụng như bật lửa, đồng xu, mảnh kim loại, pin, v.v... bên trong túi hoặc trong quần áo.
- Đồ lót có các bộ phận bằng kim loại không được sấy trong máy. Phụ kiện kim loại có thể rơi ra và vỡ trong quá trình sấy, vì vậy gây hại cho quần áo.
- Không sấy đồ quá lớn như chăn bông và các đồ tương tự trong máy. Nếu không, đồ giặt của bạn có thể bị hỏng.

GHI CHÚ



- Không sấy đồ chưa được giặt trong máy.
- Không sử dụng nước xả vải hoặc sản phẩm chống tĩnh điện trong máy nếu không có khuyến cáo từ nhà sản xuất.
- Nước xả vải và các sản phẩm tương tự phải được sử dụng theo hướng dẫn của nhà sản xuất.
- Không sấy quần áo dễ hư tổn như lụa, len, v.v... trong máy. Nếu không, quần áo len có thể bị co lại và nhỏ hơn và các quần áo khác có thể bị hỏng.
- Kiểm tra các ký hiệu trên nhãn sản phẩm của các hàng dệt may trước khi Giặt và Sấy.

1.2 Mục đích sử dụng

GHI CHÚ



- Sản phẩm này được thiết kế để sử dụng trong gia đình. Sản phẩm không thích hợp cho mục đích thương mại và không được sử dụng ngoài mục đích sử dụng của máy.
- Sản phẩm chỉ được sử dụng cho những loại sản phẩm dệt may có đánh dấu là phù hợp với việc giặt, vắt và sấy.
- Nhà sản xuất từ chối mọi trách nhiệm phát sinh từ việc sử dụng hoặc vận chuyển không đúng cách.
- Sản phẩm của bạn có tuổi thọ là 10 năm. Trong thời gian này, sẽ có sẵn các phụ tùng dự phòng gốc để vận hành sản phẩm đúng cách.


1.3 An toàn cho trẻ

CHÚ Ý



- Trẻ em dưới 3 tuổi phải giữ cách xa máy nếu không được giám sát liên tục.
- Các vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Cát giữ các vật liệu đóng gói ở một nơi an toàn tránh xa tầm tay của trẻ em.
- Đồ điện rất nguy hiểm với trẻ em. Giữ trẻ em tránh xa sản phẩm khi đang sử dụng. Không để trẻ nghịch phá sản phẩm. Sử dụng khóa trẻ em để ngăn không cho trẻ em can thiệp vào sản phẩm.
- Đừng quên đóng cửa nắp trước khi rời khỏi phòng chứa sản phẩm.
- Cát giữ tất cả các chất tẩy và chất phụ gia ở một nơi an toàn tránh xa tầm với của trẻ em bằng cách đóng nắp thùng chứa chất tẩy rửa hoặc niêm phong gói bột giặt.

1.4 Tuân thủ Hướng dẫn WEEE

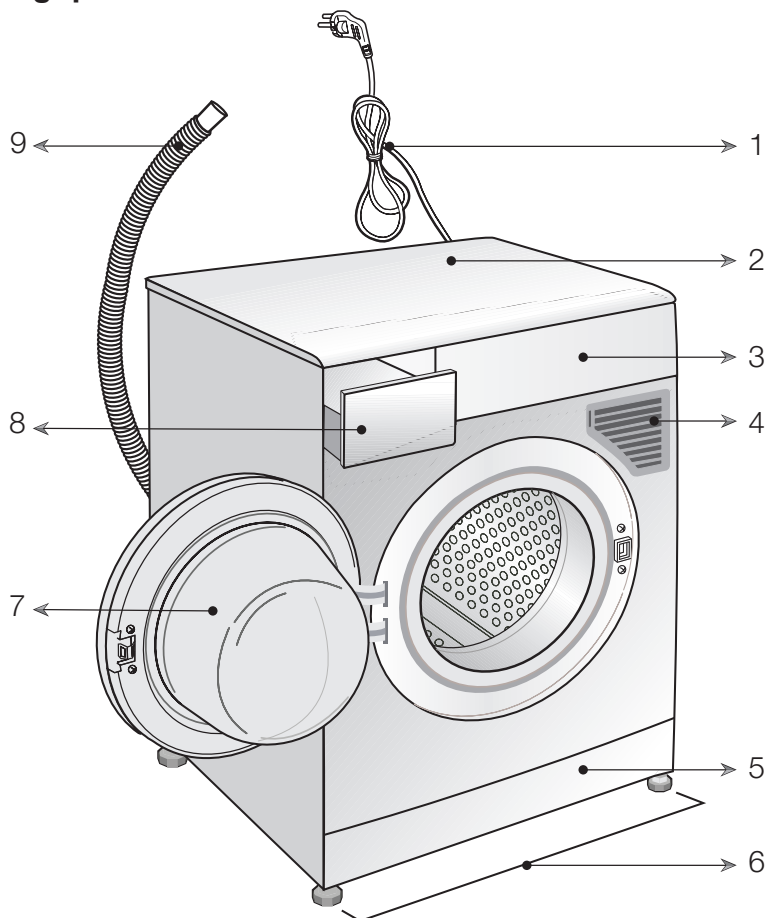
	<ul style="list-style-type: none">• Sản phẩm này tuân thủ Hướng dẫn EU WEEE (2012/19/EU). Sản phẩm này mang một ký hiệu phân loại dành cho việc tái chế các thiết bị điện và điện tử (WEEE).• Sản phẩm này được sản xuất với các linh kiện chất lượng cao và các vật liệu có thể được tái sử dụng và thích hợp để tái chế. Không vứt bỏ sản phẩm hết hạn sử dụng cùng với rác thải sinh hoạt thông thường và rác thải khác. Hãy mang sản phẩm này đến các trung tâm thu gom để tái chế các thiết bị điện tử. Vui lòng tham khảo ý kiến các cơ quan chức năng địa phương để biết những trung tâm thu gom này.• Tuân thủ Hướng dẫn RoHS:• Các sản phẩm bạn đã mua tuân thủ Hướng dẫn EU RoHS (2011/65/EU). Sản phẩm không chứa các vật liệu có hại và bị cấm đã được quy định trong Hướng dẫn.
---	---

1.5 Thông tin bao bì

Các vật liệu đóng gói của sản phẩm được sản xuất từ vật liệu có thể tái chế theo đúng như Quy định Môi trường Quốc gia của chúng tôi. Không vứt bỏ các vật liệu đóng gói cùng với rác thải sinh hoạt hoặc rác thải khác. Hãy mang các vật liệu này đến những điểm thu mua vật liệu đóng gói do các cơ quan chức năng địa phương chỉ định.

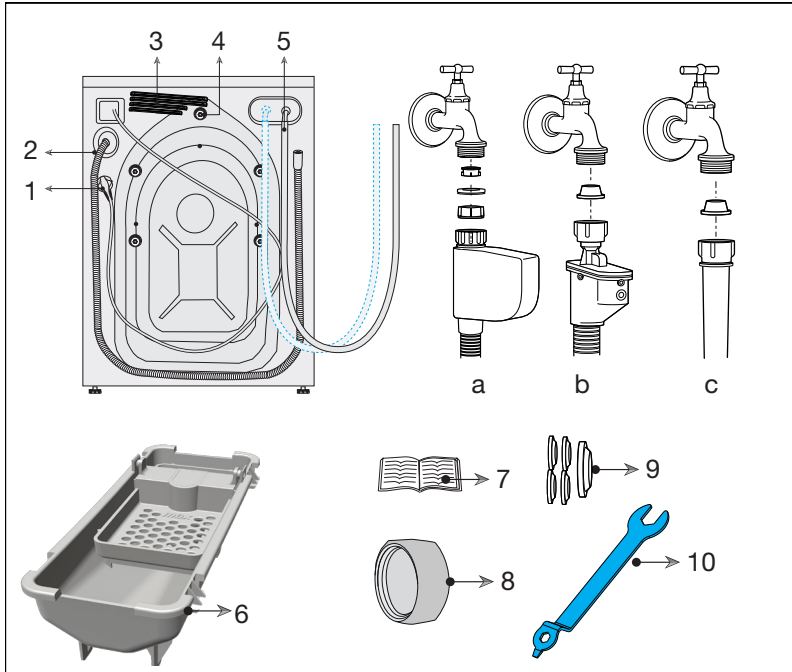
2 Máy giặt-sấy

2.1 Tổng quan



- 1- Dây cáp điện
- 2- Nắp máy phía trên
- 3- Bảng điều khiển
- 4- Bộ lọc khí vào
- 5- Tháo nắp bộ lọc
- 6- Chân điều chỉnh
- 7- Cửa
- 8- Ngăn chứa bột giặt
- 9- Ống thoát nước

2.2 Nội dung bao bì



1- Dây cáp điện

2- Ống thoát nước

3- Bộ phận xả khí

4- Bu lông vận chuyển an toàn*

5- Ống dẫn nước chính (Một trong những loại bộ lọc sau đây được sử dụng để kết nối ống chính.)

a- Tắt nước điện tử

b- Tắt nước cơ khí

c- Tiêu chuẩn

6- Hộp đựng chất tẩy rửa dạng lỏng**

7- Hướng dẫn sử dụng

8- Đầu nối kín***

9- Nhóm đầu nối bằng nhựa

10- Công cụ

* Số lượng bu lông vận chuyển an toàn có thể thay đổi tùy thuộc vào mẫu máy của bạn.

** Có thể được cung cấp kèm theo máy tùy thuộc vào mẫu máy của bạn.

*** Có thể được cung cấp nếu máy của bạn được trang bị hai ống dẫn nước ở mặt sau.

Máy giặt-sấy

2.3 Đặc tính kỹ thuật

Tên nhà cung cấp hoặc nhãn hiệu thương mại	Beko
Tên dòng máy	WDA 1056143 H
Tốc độ vắt tối đa (rpm)	1400
Tải trọng định mức - Giặt (kg)	10,5
Tải trọng định mức - Sấy (kg)	6
Chiều cao (cm)	84
Bề ngang (cm)	60
Độ sâu (cm)	63
Trọng lượng thô (± 4 kg.)	86
Lối dẫn nước vào đơn / Lối dẫn nước vào kép • Sẵn sàng	• / -
Đầu vào dòng điện (V/Hz)	220-240 V / 50Hz
Tổng cường độ dòng điện (A)	10
Tổng công suất (W)	2000-2350
Mã dòng máy chính	9614
Đặc tính kỹ thuật có thể thay đổi mà không cần thông báo trước, để cải thiện chất lượng của sản phẩm.	

3 Lắp đặt

Nhờ đến Trung tâm bảo hành được ủy quyền gần nhất cho việc lắp đặt máy giặt. Để chuẩn bị máy giặt sẵn sàng cho việc sử dụng, xem lại những thông tin trong sách hướng dẫn sử dụng và đảm bảo các hệ thống điện, cấp nước máy và thoát nước phù hợp trước khi gọi Trung tâm bảo hành được ủy quyền. Nếu bên Trung tâm không có, gọi thợ điện và thợ sửa ống nước có chuyên môn để thực hiện các việc lắp đặt cần thiết.

NGUY HIỂM



- Việc lắp đặt và nối điện của máy giặt phải được thực hiện bởi Trung tâm Dịch vụ Ủy quyền. Nhà sản xuất sẽ không chịu trách nhiệm về những thiệt hại có thể phát sinh từ các quy trình được thực hiện bởi những người không được ủy quyền.

NGUY HIỂM



- Trọng lượng của sản phẩm không phù hợp để một người vận chuyển.

CHÚ Ý



- Trước khi lắp đặt, kiểm tra bề ngoài xem máy giặt có bất kỳ khiếm khuyết nào không. Nếu có, không lắp đặt máy giặt. Máy giặt bị hư hại sẽ gây rủi ro cho sự an toàn của bạn.

CHÚ Ý



- Việc chuẩn bị địa điểm và lắp đặt điện, nước máy và nước thải tại nơi lắp đặt thuộc trách nhiệm của khách hàng.
- Hãy chắc chắn rằng các ống dẫn nước vào và ống xả nước ra cũng như dây cáp điện không bị gập, bị nén chặt hoặc đè nát trong khi đẩy máy giặt vào đúng vị trí của nó sau quy trình lắp đặt hoặc làm sạch.

3.1 Vị trí lắp đặt thích hợp

- Đặt máy trên mặt sàn cố định. Không đặt máy trên thảm trải sàn lông dài hoặc các bề mặt tương tự.
- Không đặt máy giặt đè lên dây cáp điện.
- Không lắp đặt máy giặt ở những nơi nhiệt độ có thể giảm xuống dưới 0°C. (Xem Cảnh báo khi sấy khô)
- Đặt máy giặt cách các đồ nội thất khác ít nhất 1,5 cm.
- Không lắp đặt sản phẩm ở nơi có cửa khóa, cửa trượt, cửa bản lề, vì sẽ làm hạn chế việc mở hoàn toàn cửa nạp.
- Vận hành sản phẩm tại một môi trường được thông gió tốt và không có bụi.

Lắp đặt

3.2 Tháo bao bì gia cố



Nghiêng máy về phía sau để tháo bao bì gia cố. Tháo bao bì gia cố bằng cách kéo các dây buộc.

NGUY HIỂM



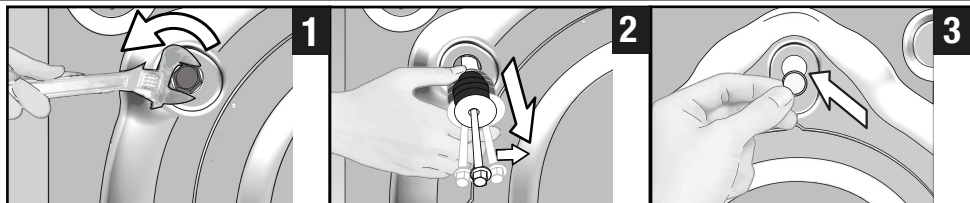
- Sản phẩm rất nặng. Tháo bao bì gia cố như hình minh họa.
- Cẩn thận không để tay bạn bị kẹp dưới máy trong quá trình thực hiện.

3.3 Tháo các khóa vận chuyển

CHÚ Ý



- Không tháo các khóa vận chuyển trước khi lấy bao bì gia cố ra.
- Tháo các bu lông vận chuyển an toàn trước khi vận hành máy giặt! Nếu không, máy giặt sẽ bị hư hại.



1 Nới lỏng tất cả các bu lông với một công cụ trong Hướng dẫn Sử dụng cho đến khi chúng lỏng ra.

2 Tháo các bu lông vận chuyển bằng cách xoay chúng nhẹ nhàng.

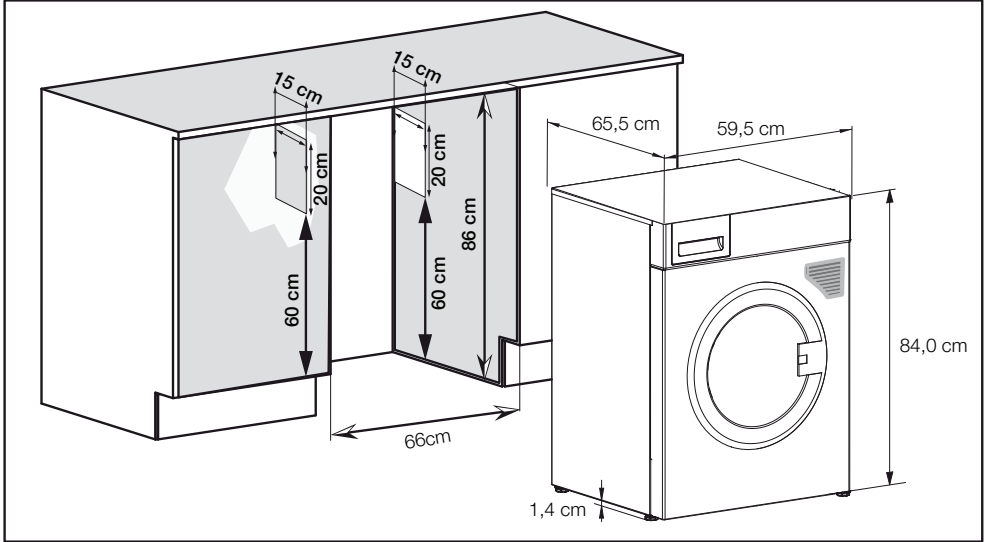
3 Gắn các nút nhựa được cung cấp trong túi Hướng dẫn Sử dụng vào các lỗ trên bảng phía sau.

GHI CHÚ



- Giữ các bu lông vận chuyển ở một nơi an toàn để tái sử dụng khi cần phải di chuyển máy giặt lần nữa trong tương lai.
- Không được di chuyển máy giặt mà không có các bu lông vận chuyển an toàn cố định máy giặt vào vị trí!

3.4 Sử dụng đặt dưới tủ



CHÚ Ý



- Máy giặt không nên vận hành mà không có nắp che phía trên.
- Khi máy giặt-sấy được đặt dưới bàn, mặt trước của máy không nên bị chặn bởi cánh cửa tủ.
- Khi máy giặt-sấy được đặt dưới bàn, lỗ thông khí phải được khoan phía bên trái và phải của tủ.

GHI CHÚ



- Tuân theo các kích thước ở trên khi cài đặt máy ở dưới bàn. Các kích thước này là không thể thiếu để tránh bất kỳ sự thay đổi nào khi máy vận hành.
- Máy giặt-sấy có thể đặt dưới tủ nếu chiều cao của tủ cho phép.
- Ít nhất phải có 3 cm khoảng không giữa hai bên và phía sau của máy và bức tường khi cài đặt máy dưới bàn hoặc trong tủ.

3.5 Nối hệ thống cấp nước

GHI CHÚ

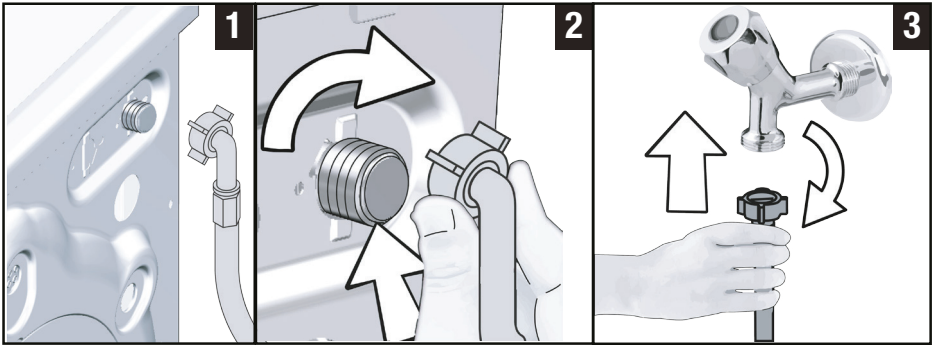


- Áp lực nguồn cung cấp nước cần thiết để chạy máy giặt là từ 1 đến 10 bar (0,1-1 MPa). Cần 10 - 80 lít nước chảy từ vòi nước mở hết mức trong một phút để máy giặt của bạn chạy trơn tru. Gắn van giảm áp nếu áp lực nước cao hơn.
- Nếu bạn định sử dụng sản phẩm có hai ống dẫn nước vào như một ống dẫn nước (lạnh) duy nhất, bạn phải lắp đặt thiết bị chặn được cung cấp cho các van nước nóng trước khi vận hành sản phẩm. (Áp dụng cho các sản phẩm được cung cấp với bộ thiết bị chặn ngầm.)

CHÚ Ý



- Dòng máy giặt với một ống dẫn nước vào không nên kết nối với vòi nước nóng. Trong trường hợp đó, đồ giặt sẽ bị hư hỏng hoặc máy giặt sẽ chuyển sang chế độ bảo vệ và sẽ không hoạt động.
- Không sử dụng các ống dẫn nước vào cũ hoặc đã sử dụng với máy giặt mới. Điều đó có thể gây ra các vết ố trên quần áo của bạn.



1 Nối các ống đặc biệt được cung cấp cùng với máy giặt đến các ống dẫn nước vào trong máy giặt. Ống màu đỏ (bên trái) (tối đa 90°C) là ống dẫn nước nóng, ống màu xanh (bên phải) (tối đa 25 °C) là ống dẫn nước lạnh.

CHÚ Ý



- **Chắc chắn rằng các chỗ nối nước nóng và lạnh được thực hiện một cách chính xác khi lắp đặt máy giặt. Nếu không, đồ giặt của bạn sẽ bị nóng khi kết thúc quá trình giặt và bị mòn.**

2 Xiết chặt các đai ốc của ống bằng tay. Không sử dụng công cụ khi xiết chặt các đai ốc.

Lắp đặt

3 Mở tối đa các vòi nước sau khi nối ống để kiểm tra rò rỉ nước tại các điểm kết nối. Nếu xảy ra rò rỉ, tắt vòi nước và tháo đai ốc. Xiết chặt lại các đai ốc cẩn thận sau khi kiểm tra nút bịt kín. Để ngăn chặn rò rỉ nước và thiệt hại do rò rỉ nước gây ra, giữ cho các vòi nước đóng khi không sử dụng máy.

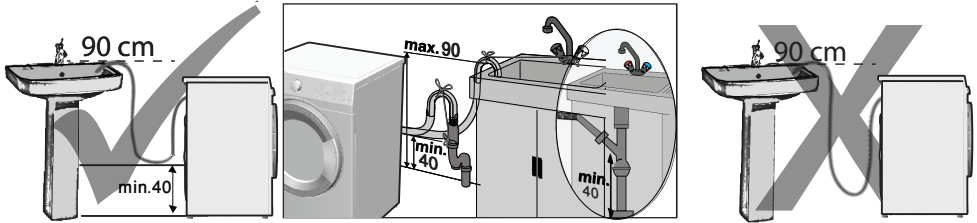
3.6 Nối với cống thoát nước

- Phần cuối của ống xả nước phải được nối trực tiếp với cống thoát nước thải, bồn rửa hoặc chậu rửa.

CHÚ Ý

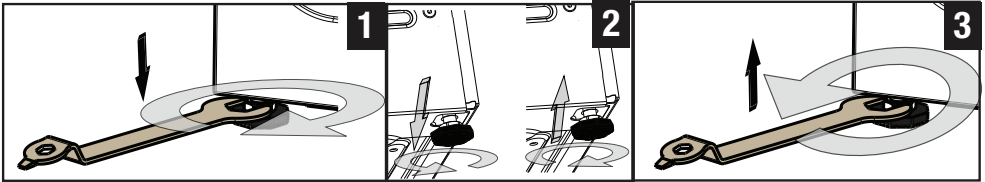
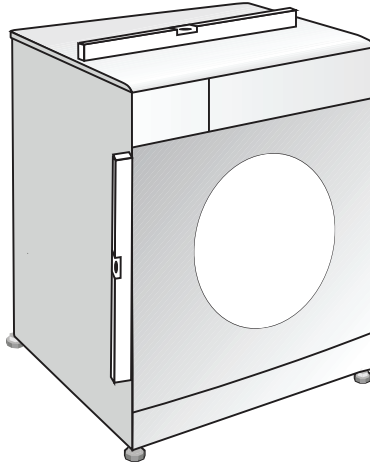


- Nhà của bạn sẽ bị ngập nước nếu ống nước bị rời ra khỏi chỗ nối trong lúc xả nước. Hơn nữa, còn có nguy cơ bỏng do nhiệt độ giặt cao! Để ngăn chặn những tình huống này và để đảm bảo việc lấy và xả nước của máy được suôn sẻ, cần cố định phần cuối của ống xả nước thật chặt để ống không bị rời ra.**



- Khoảng cách từ máy đến các bức tường phải hơn 30 cm.
- Ống nên được gắn với độ cao ít nhất 40 cm, và tối đa 90 cm.
- Trong trường hợp ống bị nâng lên sau khi đặt trên sàn hoặc gắn mặt sàn (ít hơn 40 cm so với mặt sàn), việc xả nước trở nên khó hơn và quần áo giặt xong có thể bị ướt. Vì vậy, hãy tiến hành theo những độ cao được mô tả trong hình.
- Để ngăn chặn nước bắn chảy ngược lại vào máy và để cho phép máy xả nước dễ dàng, không nhấn chìm phần cuối ống vào nước bắn hoặc không đưa ống vào trong cống thoát nước dài hơn 15 cm. Nếu ống quá dài, hãy cắt cho ngắn bớt.
- Cẩn thận không uốn cong phần cuối ống, giảm lên nó hoặc kẹp chặt ống giữa cống và máy.
- Nếu chiều dài của ống quá ngắn, sử dụng bằng cách gắn thêm một ống nối dài chính hãng. Chiều dài của ống không được dài hơn 3,2 m. Để tránh lỗi rò rỉ nước, chỗ nối giữa ống mở rộng và ống xả nước của máy giặt phải được trang bị tốt với một cái kẹp thích hợp để ống không rời ra và bị rò rỉ.

3.7 Điều chỉnh chân máy



CHÚ Ý



- Để đảm bảo máy giặt hoạt động yên tĩnh hơn và không rung, máy phải đứng vững và cân bằng trên chân máy. Cân bằng máy bằng cách điều chỉnh chân máy. Nếu không, máy giặt có thể di chuyển khỏi vị trí của nó và gây ra các vấn đề ồn ào và rung.

- 1 Nới lỏng các đai ốc của chân máy theo mũi tên hướng dẫn bằng công cụ được cung cấp trong túi Hướng dẫn sử dụng.
- 2 Điều chỉnh chân máy cho đến khi máy giặt đứng vững và cân bằng. Bạn có thể di chuyển chân máy thấp xuống bằng cách xoay chúng ngược chiều kim đồng hồ hoặc cao lên bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.
- 3 Xiết chặt lại tất cả các đai ốc khóa theo mũi tên hướng dẫn bằng công cụ được cung cấp. Bạn có thể di chuyển đai ốc cao lên bằng cách xoay chúng ngược chiều kim đồng hồ hoặc thấp xuống bằng cách xoay theo chiều kim đồng hồ.

Lắp đặt

3.8 Kết nối điện

Kết nối máy giặt với đầu ra tiếp đất được bảo vệ bởi một cầu chì 16A. Công ty chúng tôi không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào sẽ xảy ra khi máy giặt được sử dụng mà không tiếp đất theo đúng với các quy định của địa phương.

- Kết nối phải tuân thủ các quy định quốc gia.
- Ổ cắm điện sau khi lắp đặt phải dễ với đến.
- Nếu giá trị hiện tại của cầu chì hoặc cầu dao trong nhà ít hơn 16 Amps, cần có thợ điện chuyên môn lắp đặt cầu chì hoặc cầu dao 16 Amps.
- Điện áp quy định tại phần “Đặc điểm kỹ thuật” phải bằng điện áp chính của nhà bạn.



NGUY HIỂM

- Những dây cáp điện đã hư hại phải được thay thế bởi Trung tâm bảo hành được uỷ quyền.

3.9 Vận chuyển sản phẩm

- 1 Rút phích cắm của máy giặt trước khi vận chuyển.
- 2 Tháo các chỗ nối xả nước và cung cấp nước.
- 3 Xả toàn bộ nước còn trong máy giặt. Xem. 6.6
- 4 Lắp đặt các bu lông vận chuyển theo thứ tự đảo ngược của quy trình tháo máy; xem 3.3.



NGUY HIỂM

- Trọng lượng của sản phẩm không phù hợp để một người vận chuyển.
- Sản phẩm quá nặng; nó nên được vận chuyển cẩn thận bởi hai người khi lên xuống cầu thang. Sản phẩm rơi vào người có thể khiến bạn bị tàn tật.



CHÚ Ý






























- Các vật liệu đóng gói có thể gây nguy hiểm cho trẻ em. Cần giữ các vật liệu đóng gói ở một nơi an toàn tránh xa tầm tay của trẻ em.



GHI CHÚ

- Không được di chuyển máy giặt mà không có các bu lông vận chuyển an toàn cố định máy giặt vào vị trí!

4 Chuẩn bị

BIỂU TƯỢNG CỦA ĐỒ CẦN GIẶT										
 GIẶT	Biểu tượng của máy giặt									
	Nhiệt độ Nước	Tối đa (Các) biểu tượng	95°C •••	70°C •••	60°C ••	50°C •••	40°C ••	30°C •		
 SÁY	Các biểu tượng sấy									
	Các cài đặt Sấy	Ở bất cứ nhiệt độ nào ○	Ở nhiệt độ cao •••	Ở nhiệt độ trung bình ••	Ở nhiệt độ thấp •	Không cấp nhiệt ●	Treo lên để làm khô 	Đặt để làm khô 	Treo đồ ướt để làm khô 	Đặt trong bóng râm để làm khô 
 ỦI	Ủi - Sấy hoặc Xông hơi									
	Nhiệt độ tối đa		Ủi ở nhiệt độ cao 200°C	Ủi ở nhiệt độ trung bình 150°C	Ủi ở nhiệt độ thấp 110°C	Không ủi		Ủi mà không cần xông hơi		
 CHẤT TẮY TRẮNG	Mọi chất tẩy trắng đều được cho phép		 Chất tẩy trắng (sodium hypochlorite) có thể sử dụng được		 Chất tẩy trắng không được cho phép		 Chỉ những chất tẩy trắng không có clo được cho phép			

4.1 Phân loại quần áo

- Phân loại quần áo theo loại vải, màu sắc, và độ bền và nhiệt độ nước cho phép.
- Luôn tuân theo các hướng dẫn trên nhãn quần áo.

4.2 Chuẩn bị quần áo để giặt

- Các loại quần áo với những phụ kiện kim loại như, áo ngực có gọng, khóa thắt lưng hoặc các nút kim loại sẽ gây hư hại cho máy. Tháo các miếng kim loại hoặc giặt quần áo bằng cách đặt chúng trong túi giặt hoặc bao gói. Hơn nữa, những quần áo này có thể bị làm nóng quá mức trong quá trình sấy và sẽ bị hỏng. Vì lý do này, không sấy những quần áo này trong máy.
- Để quần áo kích thước nhỏ như vớ trẻ em và vớ ni lông trong túi giặt hoặc bao gói.
- Đặt màn cửa vào mà không cần nén chúng lại. Tháo các vật dính trên màn cửa. Không sấy màn tuyn trong máy.
- Kéo khóa kéo, may lại các nút lỏng và vá các chỗ rách và hỏng.
- Giặt các sản phẩm dán nhãn “giặt bằng máy” hoặc “giặt bằng tay” với chương trình phù hợp.
- Không giặt quần áo màu và quần áo trắng cùng nhau. Vải bông màu tối, mới có rất nhiều thuốc nhuộm. Tách riêng ra để giặt chúng.
- Chỉ dùng các loại thuốc nhuộm/đổi màu và thuốc tẩy cặn vôi thích hợp cho máy giặt. Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì.

GHI CHÚ



- *Quần áo bị dính nhiều các vật liệu như bột, bụi vôi, sữa bột, v.v... phải được giữ trước khi cho vào máy. Bụi và bột trong quần áo có thể tích lại trong các bộ phận bên trong của máy theo thời gian và có thể gây ra hư hại.*
- *Giữ các loại quần áo làm bằng len Angora trong tủ lạnh vài giờ trước khi giặt. Làm như vậy sẽ giúp làm giảm việc nổi hạt xoắn.*
- *Giặt quần và quần áo mỏng đã lộn mặt trong.*
- *Vết ố khó sạch phải được xử lý đúng cách trước khi giặt. Nếu không chắc chắn, kiểm tra vớ giặt khô.*
- *Lấy tất cả các vật trong túi ra, chẳng hạn như tiền xu, bút và kẹp giấy, lộn túi ra ngoài và chải túi. Những vật như vậy có thể gây hư hại cho máy giặt hoặc gây ra vấn đề tiếng ồn.*

4.3 Những điều cần được thực hiện để tiết kiệm năng lượng

Những thông tin sau đây sẽ giúp bạn sử dụng sản phẩm theo cách thân thiện với môi trường và tiết kiệm năng lượng.

- Vận hành sản phẩm trong khả năng chịu tải cao nhất được cho phép đối với các chương trình mà bạn đã chọn, nhưng không được quá tải. Xem “Bảng chương trình và tiêu thụ”.
- Luôn làm theo hướng dẫn trên bao bì bột giặt.
- Giặt quần áo bần nhẹ ở nhiệt độ thấp.
- Sử dụng các chương trình giặt nhanh hơn cho số lượng ít quần áo bần nhẹ.
- Không sử dụng chế độ giặt sơ và nhiệt độ cao cho quần áo không bị bần hoặc ố nặng.
- Nếu bạn định sấy khô quần áo của bạn, chọn tốc độ quay cao nhất được khuyến nghị trong quá trình giặt.
- Không sử dụng bột giặt vượt quá lượng được khuyến nghị trên bao bì bột giặt.

Chuẩn bị

4.4 Lấn sử dụng đầu tiên

Trước khi bắt đầu sử dụng sản phẩm, đảm bảo rằng tất cả các việc chuẩn bị đều được thực hiện theo các hướng dẫn trong phần "Hướng dẫn quan trọng về an toàn" và "Lắp đặt".



Để chuẩn bị máy cho việc giặt quần áo, thực hiện hoạt động đầu tiên trong chương trình Vệ sinh Thùng giặt. Nếu máy của bạn không có tính năng với chương trình này, áp dụng các phương pháp được mô tả trong 6.2.

GHI CHÚ



- Sử dụng thuốc chống cặn với phù hợp với máy giặt.
- Một ít nước có thể vẫn còn trong sản phẩm do quá trình kiểm soát chất lượng trong khi sản xuất. Điều này không gây hại cho máy giặt.

4.5 Khả năng chịu tải chính xác

Khả năng chịu tải tối đa phụ thuộc vào loại quần áo, độ bẩn và chương trình giặt mong muốn.

Máy tự động điều chỉnh lượng nước theo trọng lượng của quần áo cho vào.

NGUY HIỂM



- Tuân theo các thông tin trong "Bảng chương trình và tiêu thụ". Khi quá tải, hiệu suất giặt của máy có thể giảm xuống. Ngoài ra, các vấn đề về tiếng ồn và độ rung cũng có thể xảy ra. Để hiệu suất sấy tốt hơn, không sấy khô nhiều hơn số lượng quy định.

Loại đồ giặt	Trọng lượng (g)	Loại đồ giặt	Trọng lượng (g)
Áo choàng tắm	1200	Khăn tay	100
Khăn ăn	100	Áo đầm dài mặc buổi tối	200
Vỏ chăn	700	Quần áo lót	100
Ga giường	500	Quần yếm nam	600
Bao gối	200	Áo sơ mi nam	200
Khăn trải bàn	250	Đồ ngủ nam	500
Khăn	200	Áo kiểu	100

Chuẩn bị

4.6 Cho quần áo vào

1 Mở nắp máy giặt.

2 Cho từ từ đồ cần giặt vào máy.

3 Đóng nắp máy giặt cho đến khi bạn nghe thấy tiếng khoá nắp. Đảm bảo rằng không có quần áo bị kẹt ở cửa.

GHI CHÚ



- Nắp máy giặt được khóa khi chương trình đang chạy. Nắp máy giặt chỉ có thể được mở ra sau khi chương trình đã kết thúc được một lúc. Nếu bên trong máy quá nóng ở phần cuối của chương trình, nắp máy giặt sẽ không mở cho đến khi nhiệt độ giảm.



CHÚ Ý

- Trong trường hợp đặt quần áo sai, các vấn đề tiếng ồn và độ rung có thể xảy ra trong máy giặt.

4.7 Sử dụng bột giặt và nước xả vải

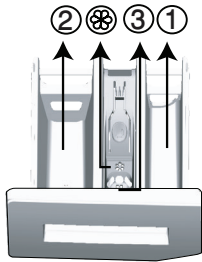
GHI CHÚ



- Khi sử dụng bột giặt, nước xả vải, hồ bột, thuốc nhuộm vải, chất tẩy trắng hoặc thuốc tẩy cặn vôi, đọc hướng dẫn của nhà sản xuất trên bao bì thật cẩn thận và dùng theo liều lượng được đề nghị. Sử dụng cốc đo lường nếu có sẵn.

4.7.1 Ngăn chứa bột giặt

Ngăn chứa bột giặt bao gồm ba ngăn:



- (1) dành cho giặt sơ
- (2) dành cho giặt chính
- (3) dành cho nước xả vải
- (*) ngoài ra, còn có ống truyền nước trong ngăn nước xả vải.

4.7.2 Bột giặt, nước xả vải và các chất tẩy rửa khác

- Thêm bột giặt và nước xả vải trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Không bao giờ để ngăn bột giặt mở trong khi đang chạy chương trình giặt!
- Khi sử dụng một chương trình mà không cần giặt sơ, không cho bất kỳ loại bột giặt nào vào ngăn giặt sơ (ngăn số "1").

Chuẩn bị

- Đối với chương trình giặt sơ, không cho bất kỳ loại bột giặt dạng lỏng nào vào ngăn giặt sơ (ngăn số "1").
- Không chọn chương trình giặt sơ nếu bạn đang sử dụng một túi bột giặt hoặc bóng định lượng. Đặt túi bột giặt hoặc bóng định lượng trực tiếp cùng với quần áo trong máy.
- Nếu bạn đang sử dụng bột giặt dạng lỏng, đừng quên đặt cốc đựng bột giặt dạng lỏng vào ngăn giặt chính (ngăn số "2").
- Khi máy đang ở bước sấy khô, không thêm bất kỳ hóa chất tẩy rửa (bột giặt dạng lỏng, nước xả vải, v.v...) nào vào máy.

4.7.3 Chọn loại bột giặt

Loại bột giặt được sử dụng phụ thuộc vào loại và màu sắc của vải.

- Sử dụng bột giặt khác nhau cho quần áo màu và quần áo trắng.
- Quần áo mỏng của bạn chỉ nên giặt với bột giặt đặc biệt (bột giặt dạng lỏng, xà phòng giặt dành cho len,...) chỉ dùng cho quần áo mỏng.
- Quần áo và chăn mền tối màu được khuyến khích giặt bằng bột giặt dạng lỏng.
- Giặt đồ len với bột giặt đặc biệt được sản xuất riêng cho đồ len.

CHÚ Ý



- Chỉ sử dụng bột giặt được sản xuất đặc biệt dành cho máy giặt.

4.7.4 Điều chỉnh lượng bột giặt

Lượng bột giặt được sử dụng phụ thuộc vào lượng quần áo, độ bẩn và độ cứng của nước.

- Không sử dụng lượng bột giặt vượt quá lượng khuyến khích trên bao bì bột giặt để tránh các vấn đề như quá nhiều bọt, giặt không sạch, giúp tiết kiệm tài chính và cuối cùng là có thể bảo vệ môi trường.
- Sử dụng ít bột giặt hơn cho ít quần áo hoặc quần áo bẩn nhẹ.

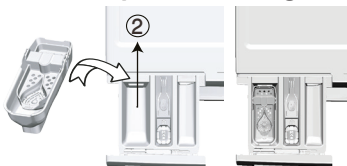
4.7.5 Sử dụng nước xả vải

Rót nước xả vải vào ngăn nước xả vải của ngăn bột giặt.

- Không vượt quá mức đánh dấu (>tối đa<) trong ngăn nước xả vải.
- Nếu nước xả vải không ở trạng thái lỏng, nên pha loãng với nước trước khi rót vào ngăn bột giặt.

4.7.6 Sử dụng bột giặt dạng lỏng

4.7.6.1 Nếu sản phẩm có bao gồm một cốc đựng bột giặt dạng lỏng



- Đặt cốc đựng bột giặt dạng lỏng trong ngăn số "2".
- Nếu bột giặt không ở trạng thái lỏng, nên pha loãng với nước trước khi rót vào cốc đựng bột giặt.

4.7.6.2 Nếu sản phẩm không bao gồm một cốc đựng bột giặt dạng lỏng

- Không sử dụng bột giặt dạng lỏng đối với giặt sơ trong chương trình giặt sơ.
- Bột giặt dạng lỏng làm biến màu quần áo của bạn khi sử dụng với chức năng Tri hoãn. Nếu bạn định sử dụng chức năng Tri hoãn, không sử dụng bột giặt dạng lỏng.

4.7.7 Sử dụng bột giặt dạng gel và viên

- Nếu độ đặc của bột giặt dạng gel ở thể lỏng và máy giặt của bạn không bao gồm cốc đựng bột giặt dạng lỏng đặc biệt, đưa bột giặt dạng gel vào ngăn bột giặt chính trong lần xả nước đầu tiên. Nếu máy giặt của bạn có bao gồm một cốc đựng bột giặt dạng lỏng, rót bột giặt vào cốc này trước khi khởi động chương trình.
- Nếu độ đặc của bột giặt dạng gel không ở thể lỏng hoặc trong hình dạng của viên nang dạng lỏng, đặt nó trực tiếp vào thùng giặt trước khi giặt.
- Đặt bột giặt dạng viên vào ngăn giặt chính (ngăn số "2") hoặc trực tiếp vào thùng giặt trước khi giặt.

GHI CHÚ



- *Bột giặt dạng viên có thể để lại cặn trong ngăn bột giặt. Nếu bạn gặp phải trường hợp như vậy, đặt bột giặt dạng viên giữa quần áo, gần với phần dưới của thùng giặt trước khi giặt.*
- *Sử dụng bột giặt dạng thuốc hoặc dạng gel mà không chọn chức năng giặt sơ.*

4.7.8 Sử dụng hồ bột

- Thêm hồ bột dạng lỏng, hồ bột dạng bột hoặc thuốc nhuộm vải vào ngăn nước xả vải.
- Không sử dụng nước xả vải và hồ bột cùng nhau trong một chu trình giặt.
- Lau sạch bên trong máy giặt với một miếng vải ẩm và sạch sau khi sử dụng hồ bột.

4.7.9 Sử dụng chất tẩy trắng

- Chọn một chương trình với giặt sơ và thêm chất tẩy trắng vào lúc bắt đầu giặt sơ. Không cho bột giặt vào trong ngăn giặt sơ. Là một ứng dụng lựa chọn, chọn một chương trình giặt thêm và thêm chất tẩy trắng trong ngăn trống của ngăn bột giặt sớm hơn thời điểm hiển thị máy lấy trong giai đoạn giặt đầu tiên, và thêm 1 ly nước vào ngăn đó.
- Không sử dụng chất tẩy trắng và bột giặt bằng cách trộn chúng.
- Vì chất tẩy trắng gây kích ứng da nên chỉ sử dụng một lượng nhỏ (xấp xỉ 50 ml) chất tẩy trắng và giặt quần áo thật cẩn thận. Không đổ chất tẩy trắng vào quần áo và không sử dụng nó cho quần áo có màu.
- Khi sử dụng chất tẩy oxy, chọn một chương trình giặt ở nhiệt độ thấp hơn.
- Chất tẩy oxy có thể được sử dụng cùng với bột giặt; tuy nhiên, nếu độ đặc của nó không giống với bột giặt, thì trước tiên cho bột giặt vào ngăn số "2" trong ngăn bột giặt và chờ cho đến lúc bột giặt hoà vào khi máy đang lấy nước. Thêm các chất tẩy trắng từ cùng một ngăn khi máy vẫn còn đang lấy nước.

4.7.10 Sử dụng thuốc tẩy cặn vôi

- Khi cần thiết, sử dụng thuốc tẩy cặn vôi được sản xuất đặc biệt chỉ dành cho máy giặt.

4.8 Các bí quyết để giặt quần áo hiệu quả

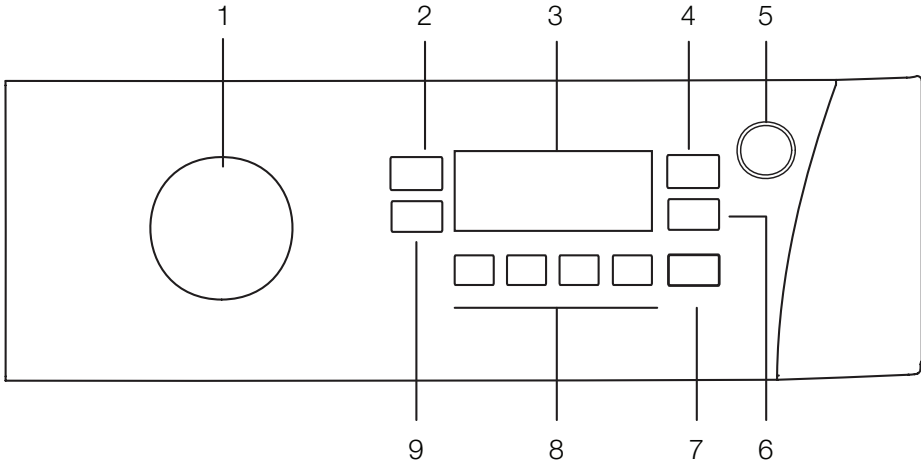
		Quần áo			
		Màu nhạt và màu trắng	Màu	Màu tối	Quần áo mỏng/ Len/Lụa
		(Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: 40-90 °C)	(Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh -40 °C)	(Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh -40 °C)	(Phạm vi nhiệt độ khuyến nghị dựa trên mức độ bẩn: lạnh -30 °C)
Mức độ bẩn	Bẩn nặng (vết bẩn khó giặt như cỏ, cà phê, trái cây và máu.)	Có thể xử lý trước các vết bẩn hoặc thực hiện giặt sơ nếu cần thiết. Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo trắng có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nặng. Khuyến nghị sử dụng bột giặt dạng bột để làm sạch các vết bẩn do đất sét, đất và các vết bẩn có tính nhạy với chất tẩy trắng.	Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo có màu có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nặng. Khuyến nghị sử dụng bột giặt dạng bột để làm sạch các vết bẩn do đất sét, đất và các vết bẩn có tính nhạy với chất tẩy trắng. Sử dụng bột giặt mà không có chất tẩy trắng.	Bột giặt dạng lỏng phù hợp với quần áo có màu và quần áo màu tối có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nặng.	Nên dùng bột giặt dạng lỏng được sản xuất cho quần áo mỏng. Quần áo bằng len và lụa phải được giặt bằng bột giặt đặc biệt dành cho len.
	Bẩn bình thường (Ví dụ, các vết bẩn trên cơ thể như cỏ áo và cổ tay áo)	Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo trắng có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn bình thường. Sử dụng bột giặt mà không có chất tẩy trắng.	Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo có màu có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn bình thường. Sử dụng bột giặt mà không có chất tẩy trắng.	Bột giặt dạng lỏng phù hợp với quần áo có màu và quần áo màu tối có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn bình thường.	Nên dùng bột giặt dạng lỏng được sản xuất cho quần áo mỏng. Quần áo bằng len và lụa phải được giặt bằng bột giặt đặc biệt dành cho len.
	Bẩn nhẹ (Không nhìn thấy vết bẩn.)	Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo có màu có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nhẹ.	Bột giặt dạng bột và dạng lỏng được khuyến nghị cho quần áo có màu có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nhẹ. Sử dụng bột giặt mà không có chất tẩy trắng.	Bột giặt dạng lỏng phù hợp với quần áo có màu và quần áo màu tối có thể được sử dụng ở liều lượng khuyến nghị cho quần áo bẩn nhẹ.	Nên dùng bột giặt dạng lỏng được sản xuất cho quần áo mỏng. Quần áo bằng len và lụa phải được giặt bằng bột giặt đặc biệt dành cho len.

4.9 Các bí quyết để giặt quần áo hiệu quả

		Chương trình				
		Sấy vải bông	Sấy vải sợi tổng hợp	Chống dị ứng	Giặt&Sấy	Giặt&Mặc
Loại quần áo	Quần áo bông tổng hợp	Ga giường, trải giường, quần áo trẻ em, áo thun, áo ni chui đầu, dệt kim, đồ jean màu xanh, quần vải, áo sơ mi, vớ bông, và các sản phẩm tương tự	Không được khuyến khích!	Giặt và sấy trực tiếp! Ga giường, trải giường, quần áo trẻ em, áo thun, áo ni chui đầu, dệt kim, đồ jean màu xanh, quần vải, áo sơ mi, vớ bông, và các sản phẩm tương tự	Giặt và sấy trực tiếp! Ga giường, trải giường, quần áo trẻ em, áo thun, áo ni chui đầu, dệt kim, đồ jean màu xanh, quần vải, áo sơ mi, vớ bông, và các sản phẩm tương tự	Áo sơ mi, áo thun, áo ni chui đầu bản nhẹ và mới mặc, v.v... Nên giặt với số lượng rất ít.
	Quần áo sợi tổng hợp (Polyester, ni lông, v.v...):	Không được khuyến khích!	Khuyến nghị cho quần áo polyester, polyamide (ni lông), polyacetate, acrylic. Không khuyến khích sấy khô quần áo sợi viscose. Các hướng dẫn sấy phải được tìm thấy trên các nhãn quần áo.	Xem xét việc ghi rõ cảnh báo giặt và sấy trong nhãn quần áo, khuyến nghị giặt nhiệt độ thấp cho quần áo có thành phần polyester, poliamide (ni lông), polyacetate, acrylic.	Khuyến nghị việc giặt và sấy được tìm thấy trên nhãn quần áo, nhiệt độ thấp cho quần áo có thành phần polyester, poliamide (ni lông), polyacetate, acrylic.	Các quần áo sợi tổng hợp như áo sơ mi, áo thun bản với vết bẩn, v.v... Nên giặt với số lượng rất ít.
	Quần áo mỏng tế (Lụa, Len, Cashmire, Angora, v.v...) Quần áo	Không được khuyến khích!	Không được khuyến khích!	Không được khuyến khích!	Không được khuyến khích!	Không được khuyến khích!
	Giặt số lượng lớn chăn, áo khoác, rèm, v.v...	Không được khuyến khích! Không thích hợp giặt sấy số lượng lớn trong máy. Làm khô chúng bằng cách phơi hoặc trải ra.	Không được khuyến khích! Không thích hợp giặt sấy số lượng lớn trong máy. Làm khô chúng bằng cách phơi hoặc trải ra.	Không được khuyến khích! Không thích hợp giặt sấy số lượng lớn trong máy. Làm khô chúng bằng cách phơi hoặc trải ra.	Không được khuyến khích! Không thích hợp giặt sấy số lượng lớn trong máy. Làm khô chúng bằng cách phơi hoặc trải ra.	Không được khuyến khích! Không thích hợp giặt sấy số lượng lớn trong máy. Làm khô chúng bằng cách phơi hoặc trải ra.

5 Vận hành máy giặt

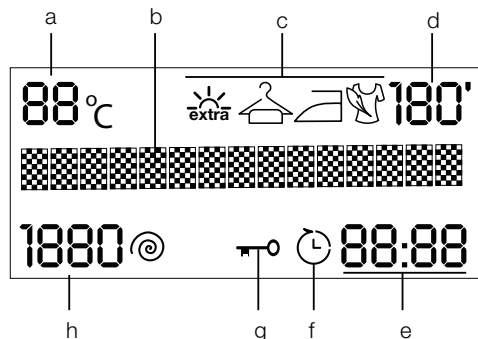
5.1 Bảng điều khiển



- 1 - Nút vặn chọn chương trình
- 2 - Nút điều chỉnh nhiệt độ
- 3 - Hiển thị
- 4 - Nút vặn chọn sấy
- 5 - Nút Mở / Tắt
- 6 - Nút điều chỉnh Thời gian kết thúc
- 7 - Nút Khởi động / Dừng
- 8 - Các nút Chức năng hỗ trợ
- 9 - Nút Điều chỉnh Tốc độ vắt

Vận hành máy giặt

5.2 Các biểu tượng hiển thị



- a - Chỉ báo nhiệt độ (°C)
- b - Đường thông tin
- c - Chỉ báo mức độ sấy
- d - Chỉ báo thời gian sấy (phút)
- e - Chỉ báo thời gian (giờ:phút)
- f - Chỉ báo thời gian kết thúc
- g - Chỉ báo khóa
- h - Chỉ báo tốc độ vắt (rpm)

5.3 Chuẩn bị máy

1. Hãy chắc chắn rằng các ống được kết nối chặt chẽ.
2. Cắm điện máy giặt.
3. Mở vòi nước hoàn toàn.
4. Cho đồ giặt vào trong máy.
5. Thêm bột giặt và nước xả vải.

5.4 Chọn chương trình giặt

1. Chọn chương trình phù hợp cho các loại, số lượng và mức độ bẩn của quần áo theo "Bảng Chương trình và tiêu thụ" và bảng nhiệt độ bên dưới.

90 °C	Vải lụa và vải cotton bị bẩn nhiều. (khăn trải bàn cafe, khăn trải bàn, khăn tắm, khăn trải giường,...)
60 °C	Quần áo bẩn thường, vải màu, vải lụa phai, vải bông hoặc vải tổng hợp (áo sơ mi, áo ngủ, đồ ngủ,...) và khăn trắng bẩn nhẹ (đồ lót,...)
40 °C- 30 °C- Lạnh	Quần áo hỗn hợp bao gồm cả vải mỏng (màn cửa vải voan, v.v...), vải bằng sợi tổng hợp và len.

Vận hành máy giặt

2. Chọn chương trình mong muốn với nút **Chọn Chương trình**.

GHI CHÚ



- Các chương trình được giới hạn tốc độ vắt cao nhất tương thích với các loại sợi cụ thể.
- Khi lựa chọn một chương trình, luôn xem xét các loại vải, màu sắc, độ bền và nhiệt độ nước cho phép.
- Luôn chọn nhiệt độ yêu cầu thấp nhất. Nhiệt độ cao hơn có nghĩa là tiêu thụ điện năng nhiều hơn.

5.5 Các chương trình giặt

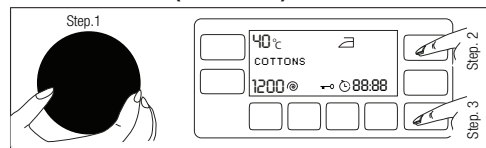
Tùy thuộc vào loại vải, mà sử dụng các chương trình chính sau đây.

GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy trực tiếp sau khi giặt bằng cách nhấn nút sấy sau khi chọn chương trình bạn muốn giặt quần áo của mình. Các bước sấy cần thực hiện sẽ được hiển thị trên dòng thông tin mỗi khi bạn nhấn nút, và có đèn biểu tượng liên quan. Nếu bạn thích, bạn có thể làm cho máy sấy khô tối đa thời gian cho phép bằng cách giữ nhấn vào nút.
- Các số liệu trong hướng dẫn này là phác họa và có thể không khớp một cách chính xác với máy.
- Tên của chương trình bạn chọn bằng nút vận chương trình sẽ xuất hiện trên màn hình của máy.
- Nếu bạn không muốn thực hiện sấy sau chương trình bạn đã chọn, nhấn nút Sấy cho đến khi "hủy bỏ sấy" được hiển thị.
- Cho tối đa 6kg đồ giặt khi bạn định giặt và sấy bằng chức năng sấy của máy. Nếu quá tải, đồ giặt sẽ không khô và máy sẽ chạy trong một thời gian dài hơn và tiêu thụ thêm năng lượng.

• Vải cottons (Cottons)



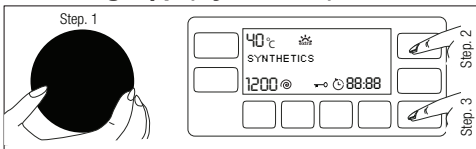
Sử dụng chương trình này để giặt vải bông (chẳng hạn như khăn trải giường, bộ chăn và gối, khăn tắm, áo choàng tắm, đồ lót, v.v...). Quần áo sẽ được giặt bằng chế độ giặt mạnh với một chu kỳ giặt lâu hơn.

GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

• Vải tổng hợp (Synthetics)



Sử dụng chương trình này để giặt quần áo bằng sợi tổng hợp (áo sơ mi, áo kiểu, quần áo pha trộn sợi tổng hợp / vải bông, v.v...). Giặt với một thao tác nhẹ nhàng hơn và có chu kỳ giặt ngắn hơn so với chương trình giặt Vải bông.

Đối với rèm cửa và vải tuyền, sử dụng chương trình sợi tổng hợp 40°C với các chức năng được chọn là Giặt sơ và chống nhăn. Bạn nên giặt khăn/vải tuyền bằng cách cho một lượng nhỏ bột giặt vào ngăn giặt chính vì kết cấu lưới của những loại vải này sẽ gây ra nhiều bọt. Không cho bột giặt vào trong ngăn giặt sơ.

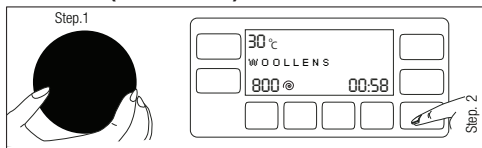
GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

Vận hành máy giặt

• Đồ len (Woollens)



Sử dụng chương trình này để giặt quần áo len. Chọn nhiệt độ thích hợp tuân theo nhãn quần áo. Sử dụng bột giặt thích hợp cho vải len.



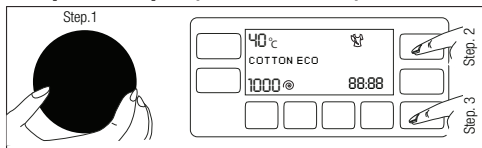
GHI CHÚ

- Không thể lựa chọn chức năng sấy trong chương trình giặt vải len.



- “Chu kỳ giặt vải len của máy này đã được chấp thuận bởi Công ty Woolmark cho máy giặt được các sản phẩm vải len với điều kiện là những sản phẩm này được giặt theo hướng dẫn trên nhãn quần áo và những hướng dẫn được phát hành bởi nhà sản xuất của máy giặt này. M13996”
- “Ở Vương quốc Anh, Hong Kong, và Ấn Độ thương hiệu Woolmark là thương hiệu được chứng nhận.”

• Giặt tiết kiệm (Cottons Eco)



Sử dụng chương trình này để giặt quần áo bần thông thường, đồ bằng sợi bông dày và vải lanh. Dù tốn thời gian giặt hơn các chương trình khác nhưng lại cực kỳ tiết kiệm nước và năng lượng. Nhiệt độ nước thực tế có thể khác biệt với nhiệt độ giặt đã nêu. Khi chạy máy với ít đồ giặt hơn (ví dụ: 1/2 dung tích hoặc ít hơn), thời gian chương trình có thể tự động rút ngắn lại. Trong trường hợp này, lượng nước và năng lượng tiêu thụ sẽ giảm hơn nữa, việc giặt sẽ kinh tế hơn. Chương trình này có trên các mẫu máy có chỉ báo thời gian còn lại.

GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

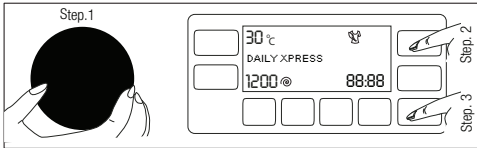
• Đồ mỏng (Delicates)

Sử dụng chương trình này để giặt quần áo mỏng. Giặt với một chế độ nhẹ nhàng khi so với chương trình Giặt sợi tổng hợp.

• Đồ giặt tay (Hand Wash)

Sử dụng để giặt quần áo bằng vải len/vải mềm có mác “không thể giặt máy” và khuyến cáo nên giặt tay. Giặt quần áo với thao tác rất nhẹ nhàng để không làm hư quần áo.

• Giặt nhanh (Daily Xpress)



Sử dụng chương trình này để giặt đồ bằng sợi bông sạch và bị bẩn nhẹ trong thời gian ngắn.

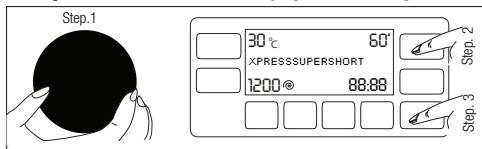
GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

Vận hành máy giặt

• Giặt siêu nhanh 14' (Xpress Super Short)



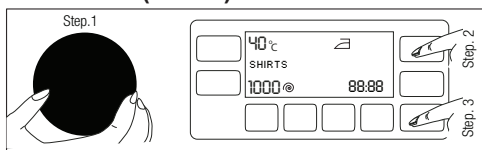
Sử dụng chương trình này để giặt nhanh với một số ít quần áo ít bẩn bằng vải bông trong thời gian ngắn. Chương trình rửa giặt của bạn thực hiện trong 14 phút.

GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

• Áo sơ mi (Shirts)



Sử dụng chương trình này để giặt áo làm bằng vải bông, sợi tổng hợp và vải pha trộn tổng hợp với nhau.

GHI CHÚ



- Bạn có thể sấy quần áo ngay lập tức sau khi giặt (thực hiện sấy tự động hoặc theo lịch trình sau khi giặt). Để làm như vậy, bạn cũng phải chọn chức năng sấy trước khi bắt đầu chương trình giặt.
- Bước 1 là chọn chương trình giặt và sấy.
- Bước 2 là chỉ định chức năng sấy và mức độ sấy.
- Bước 3 là bắt đầu chương trình đã chọn.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình dựa vào các tùy chọn sấy bạn thêm vào chương trình giặt.
- Máy giặt của bạn có tính năng công nghệ ngưng tụ không khí khi giặt. Trong mỗi chương trình sấy khô máy sẽ tự động làm sạch bình ngưng và các bộ phận liên quan.

Vận hành máy giặt

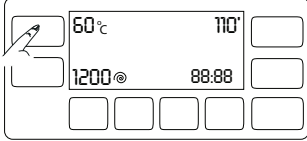
• Giữ /Xả (Rinse)

Sử dụng chương trình này khi bạn muốn xả hoặc hồ vải riêng rẽ.

• Vắt + Tháo nước (Spin + Drain)

Sử dụng để làm ráo nước trong máy.

5.6 Chọn nhiệt độ



Bất cứ khi nào một chương trình mới được chọn, nhiệt độ khuyến cáo cho chương trình xuất hiện trên chỉ báo nhiệt độ. Có thể giá trị nhiệt độ khuyến cáo không phải là nhiệt độ tối đa có thể được chọn cho chương trình hiện tại.

Nhấn nút **Điều chỉnh nhiệt độ** để thay đổi nhiệt độ. Nhiệt độ sẽ giảm theo bước giảm là 10 °C.

GHI CHÚ

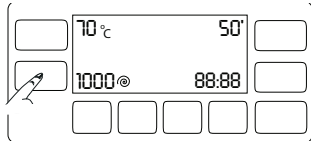


- *Nút Điều chỉnh Nhiệt độ chỉ đếm ngược. Ví dụ, nếu bạn muốn chọn 60° C khi màn hình đang hiển thị 40° C, bạn cần phải bấm nút một vòng để quay trở lại từ 40° C cho đến khi bạn đạt đến 60° C.*
- *Đèn chỉ số nhiệt độ tắt trong các chương trình không cho phép điều chỉnh nhiệt độ.*
- *Nếu bạn tiến tới tùy chọn giặt nguội và nhấn nút Điều chỉnh nhiệt độ lần nữa, nhiệt độ tối đa được khuyến cáo cho chương trình được chọn xuất hiện trên màn hình. Để giảm nhiệt độ, nhấn nút Điều chỉnh Nhiệt độ.*

Cuối cùng, biểu tượng “-” thể hiện tùy chọn giặt nguội xuất hiện trên màn hình. "Giặt nguội" xuất hiện trên màn hình.

Bạn cũng có thể thay đổi nhiệt độ sau khi quá trình giặt bắt đầu. Nếu đèn chỉ số nhiệt độ sáng sau khi chu kỳ giặt bắt đầu, bạn có thể chọn nhiệt độ mong muốn. Nếu chu kỳ giặt đã đến điểm mà bạn không thể chọn chức năng phụ trợ, đèn chỉ số nhiệt độ sẽ tắt.

5.7 Điều chỉnh tốc độ vắt



Bất cứ khi nào một chương trình mới được chọn, tốc độ vắt khuyến cáo của chương trình được chọn sẽ được hiển thị trên đồng hồ chỉ **Tốc độ vắt**.

GHI CHÚ



- Có thể giá trị tốc độ vắt tối đa không phải là tốc độ vắt tối đa được chọn cho chương trình hiện tại.

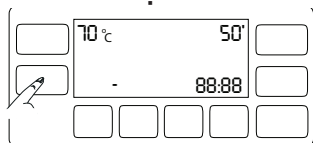
Nhấn nút **Điều chỉnh Tốc độ Vắt** để thay đổi tốc độ vắt. Tốc độ vắt sẽ giảm dần. Sau đó, dựa vào mẫu máy, tùy chọn “Tạm dừng xả” và “Không vắt” xuất hiện trên màn hình.

GHI CHÚ



- Nút Điều chỉnh Tốc độ vắt chỉ đếm ngược. Ví dụ, nếu bạn muốn chọn 1000 rpm trong trên màn hình đang hiển thị 800 rpm, bạn cần phải bấm nút một vòng để quay trở lại từ 800 rpm cho đến khi bạn đạt đến 1000 rpm.
- Chọn Tạm dừng xả được biểu thị với biểu tượng “_I_” và chọn Không vắt được biểu thị với biểu tượng “_”.

5.7.1 Nếu bạn muốn vắt đồ giặt sau khi chọn chức năng Tạm dừng xả:



- Điều chỉnh **Tốc độ vắt**.

- Nhấn nút **Khởi động / Dừng / Hủy**. Chương trình lại tiếp tục. Máy tháo nước và vắt đồ giặt.

Nếu bạn muốn tháo nước tại cuối chương trình mà không vắt, sử dụng chức năng **Không vắt**.

GHI CHÚ



- Đèn chỉ số nhiệt độ tắt trong các chương trình nghĩa là không cho phép điều chỉnh nhiệt độ. Khi bạn nhấn nút Điều chỉnh tốc độ vắt, “Không thể điều chỉnh” sẽ xuất hiện trên màn hình.

Bạn cũng có thể thay đổi Tốc độ vắt sau khi quá trình giặt bắt đầu. Nếu đèn chỉ số tốc độ vắt sáng sau khi chu kỳ giặt bắt đầu, bạn có thể chọn tốc độ vắt mong muốn. Nếu chu kỳ giặt đã đến điểm mà bạn không thể chọn chức năng phụ trợ, đèn tốc độ vắt sẽ tắt đi.

5.8 Các chương trình sấy

CHÚ Ý



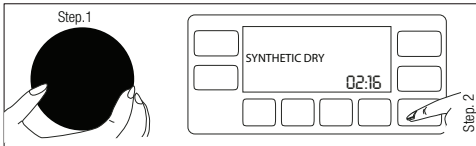
- **Bông vải từ quần áo trong quá trình sấy sẽ tự động được cuốn đi trong máy. Vì lý do này, vòi nước của máy nên được mở trong chương trình sấy khô.**

GHI CHÚ



- *Bước vắt đã có sẵn trong các chương trình sấy khô. Máy của bạn thực hiện quá trình này để rút ngắn thời gian sấy. Khi chương trình sấy khô được chọn, tốc độ vắt được thiết lập trong phạm vi tốc độ quay tối đa 1200 rpm.*

• Sấy vải tổng hợp (Synthetic Dry)



Sử dụng chương trình này để sấy quần áo tổng hợp ẩm hoặc ướt với trọng lượng khi sấy khô tương ứng là 4 kg. Chương trình này chỉ thực hiện sấy khô.

GHI CHÚ



- *Về trọng lượng khô của đồ giặt, xem Phần 4, Bước 4.5*

• Sấy vải cotton (Cotton Dry)

Sử dụng chương trình này để sấy quần áo tổng hợp ẩm hoặc ướt với trọng lượng khi sấy khô tương ứng là 6 kg. Chương trình này chỉ thực hiện sấy khô.

GHI CHÚ



- *Chỉ bỏ 4,5kg đồ giặt khi sấy khô khăn tắm và áo choàng tắm.*
- *Về trọng lượng khô của đồ giặt, xem Phần 4, Bước 4.5*

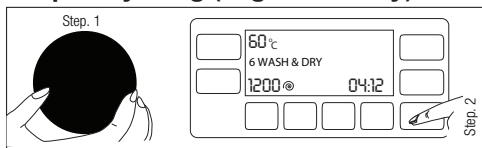
5.9 Các chương trình giặt và sấy

CHÚ Ý



- Bông vải từ quần áo trong quá trình sấy sẽ tự động được cuốn đi trong máy. Vì lý do này, vòi nước của máy nên được mở trong chương trình sấy khô.

• Giặt&Sấy - 6kg (6kg Wash&Dry)

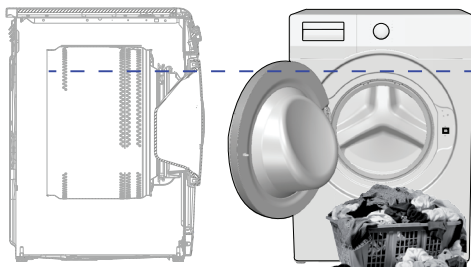


Sử dụng chương trình này để giặt quần áo vải bông lên đến 6 kg và sấy chúng ngay lập tức mà không thực hiện bất kỳ lựa chọn nào sau đó.

GHI CHÚ



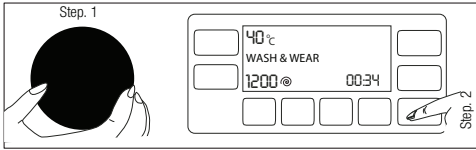
- Khi chương trình này được chọn, không thể chọn chức năng phụ trợ sấy bên ngoài.



Đối với chu kỳ 6Kg giặt & 6kg sấy, chúng tôi khuyên bạn nên bỏ đồ ở mức được chỉ định trong hình ở trên (mũi tên mức độ được thể hiện với cánh cửa mở của máy) cho điều kiện sấy lý tưởng.

Vận hành máy giặt

• Giặt&Sấy (Wash&Wear)



Sử dụng chương trình này để giặt và sấy 0,5 kg đồ giặt (2 áo sơ mi) trong 34 phút. Số lượng đồ giặt tối đa có thể giặt với chương trình này là 1 kg (4 hoặc 5 áo sơ mi).

GHI CHÚ



- Sử dụng chương trình này để giặt và sấy nhanh quần áo hàng ngày được mặc trong một thời gian ngắn và được cởi ra ngay. Chương trình này thích hợp với đồ giặt kết cấu tốt, nhanh khô. (Áo sơ mi, Áo thun)
- Chọn sấy hoặc các chương trình khác nên được sử dụng cho quần áo kết cấu thô và lâu khô.

• Giặt&Sấy chống dị ứng (BabyProtect+ Wash&Dry)

Sử dụng chương trình này để giặt và sấy ngay lập tức cho trọng lượng đồ giặt lên đến 2 kg, theo yêu cầu chống dị ứng và hợp vệ sinh (quần áo trẻ em, khăn trải giường, vỏ chăn, đồ lót, v.v...).

GHI CHÚ



- Chương trình Giặt & Sấy chống dị ứng 60°C được kiểm tra và chấp thuận bởi "Hiệp hội Dị ứng của nước Anh" (Allergy UK) Vương Quốc Anh.

Vận hành máy giặt

5.10 Bảng chương trình và tiêu thụ (Để giặt)

VI		Các chức năng phụ trợ								
Chương trình (°C)		T. đa Tải trọng (kg)	Lượng nước tiêu thụ (l)	Năng lượng tiêu thụ (kWh)	T. đa Tốc độ***	Giặt sơ	Giữ/Xả thêm	Chống nhăn	Sấy	Phạm vi nhiệt độ có thể chọn °C
Vải cottons	90	10,5	95	2,55	1400	•	•	•	•	90-Lạnh
	60	10,5	95	2,05	1400	•	•	•	•	90-Lạnh
	40	10,5	95	1,35	1400	•	•	•	•	90-Lạnh
	20**	10,5	95	0,22	1400	•	•	•	•	90-Lạnh
Giặt tiết kiệm	60	10,5	53	1,03	1400				•	60-Lạnh
	40	10,5	53	0,80	1400				•	60-Lạnh
Vải tổng hợp	60	4	65	1,20	1200	•	•	•	•	60-Lạnh
	40	4	65	0,65	1200	•	•	•	•	60-Lạnh
Đồ len	40	2	45	0,30	1200		•			40-Lạnh
Đồ mỏng	40	4	50	0,40	1000	•				40-Lạnh
Đồ giặt tay	30	1,5	40	0,21	1200					30-Lạnh
Giặt siêu nhanh 14'	30	2	35	0,10	1400		•		•	30-Lạnh
Giặt nhanh	90	10,5	60	2,00	1400		•		•	90-Lạnh
	60	10,5	60	1,15	1400		•		•	90-Lạnh
	30	10,5	50	0,15	1400		•		•	90-Lạnh
Áo sơ mi	60	4	70	1,40	800	•	•	*	•	60-Lạnh

• : Có thể chọn.

* : Chọn tự động, không thể hủy.

** : Chương trình Nhãn Năng lượng (EN 50229)

***: Nếu tốc độ vắt tối đa của máy thấp hơn giá trị này, bạn chỉ có thể chọn đến tốc độ vắt tối đa.

- : Xem mô tả chương trình cho tải trọng tối đa.

Vận hành máy giặt

**Bảng chương trình và tiêu thụ
(Đề sấy)**

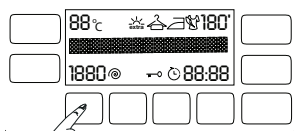
VI	Các chức năng phụ trợ					Cấp sấy						Phạm vi nhiệt độ có thể chọn °C		
	Chương trình (°C)	T. đa Tải trọng (kg)	Lượng nước tiêu thụ (l)	Năng lượng tiêu thụ (kWh)	T. đa Tốc độ***	Giặt sơ	Giữ/Xả thêm	Chống nhăn	Sấy	Sấy thêm	Sấy Cotton		Sấy vải không ủi	Sấy đồ mỏng
Sấy vải cotton	-	6	4	2,70	1400				*	•	•	•	•	-
Sấy vải tổng hợp	-	4	4	2,45	-				*	•	•	•	•	-
Giặt&Sấy chống dị ứng	60	2	84	2,90	1400		*		*	•	•	•	•	90-30
Giặt&Sấy - 6kg	60	6	64	5,30	1400				*	•	•	•	•	60-Lạnh
Giặt&Sấy	30	0,5	28	0,60	1000		•		*				•	30-Lạnh
Giặt&Sấy	30	1	28	1,00	1000		•		*				•	30-Lạnh

GHI CHÚ



- *******: Nếu tốc độ vắt tối đa của máy thấp hơn giá trị này, bạn chỉ có thể chọn đến tốc độ vắt tối đa.
- Các chức năng phụ trợ trong bảng có thể thay đổi tùy theo mẫu máy.
- Lượng nước và năng lượng tiêu thụ thay đổi tùy theo những sự thay đổi về áp lực nước, độ cứng và nhiệt độ của nước, nhiệt độ xung quanh, loại và số lượng đồ giặt, sự lựa chọn các chức năng phụ trợ và tốc độ vắt, và những sự thay đổi trong điện áp.
- Bạn có thể thấy thời gian giặt của chương trình bạn chọn trên màn hình của máy. Thường thì một số khác biệt nhỏ có thể xảy ra giữa thời gian hiển thị trên màn hình và thời gian giặt thực tế.

5.11 Chọn chức năng phụ trợ



Chọn các chức năng phụ trợ mong muốn trước khi bắt đầu chương trình. Bất cứ khi nào một chương trình được chọn, khung của biểu tượng chức năng phụ trợ được chọn cùng với chương trình sẽ sáng lên. Và khi bạn chọn một chức năng phụ trợ, phần bên trong của biểu tượng chức năng phụ trợ cũng bắt đầu sáng lên và tên chức năng được chọn sẽ xuất hiện trên màn hình trong "3" giây.

GHI CHÚ



- Khung của biểu tượng chức năng phụ trợ không thể chọn với chương trình hiện tại sẽ không phát sáng. Khi bạn nhấn nút chức năng phụ trợ, "Không thể điều chỉnh" xuất hiện trên màn hình trong... giây.

Khung của chức năng phụ trợ phù hợp với chương trình hiện tại sau khi bắt đầu giặt vẫn tiếp tục sáng. Bạn có thể chọn hoặc hủy các chức năng phụ trợ mà khung của nó đang sáng. Nếu chu kỳ giặt đã đến điểm mà bạn không thể chọn chức năng phụ trợ, khung của chức năng sẽ tắt đi.

GHI CHÚ



- Một vài chức năng không thể chọn cùng với nhau. Nếu chức năng phụ trợ thứ hai xung đột với cái thứ nhất được chọn trước khi khởi động sản phẩm, chức năng được chọn đầu tiên sẽ bị hủy và chức năng phụ trợ thứ hai được chọn sẽ được kích hoạt. Ví dụ, nếu bạn muốn chọn Giặt nhanh sau khi bạn đã chọn Giặt sơ, Giặt sơ sẽ bị hủy và Giặt nhanh sẽ được kích hoạt.
- Chức năng phụ trợ không tương thích với chương trình thì không thể được lựa chọn. (Xem "Bảng chương trình và tiêu thụ")
- Một vài chương trình có các chức năng phụ trợ phải được vận hành đồng loạt. Những chức năng này không thể hủy được. Khung của chức năng phụ trợ sẽ không sáng lên, chỉ phần bên trong sẽ sáng lên.
- Máy sẽ kéo dài thời lượng của chương trình tự động trừ khi có yêu cầu độ ẩm (ủ, tũ, thêm tũ và mỏng) đạt đến lúc kết thúc của sấy. Chương trình sẽ kéo dài hơn.
- Nếu dựa trên thời gian sấy được chọn, chương trình sẽ được kết thúc ngay cả khi đồ giặt vẫn còn ẩm ướt ở phần cuối của chương trình.
- Máy sẽ rút ngắn thời lượng của chương trình nếu có yêu cầu độ ẩm (ủ, tũ, thêm tũ và mỏng) đạt đến trong quá trình sấy hoặc trong thời gian dựa trên lựa chọn sấy. Thời gian giảm sẽ được hiển thị trên màn hình.

Vận hành máy giặt

• Giặt sơ (Prewash)

Giặt sơ chỉ có ích đối với quần áo bị bẩn nặng. Không sử dụng chức năng Giặt sơ sẽ tiết kiệm năng lượng, nước, bột giặt và thời gian.

• Giũ/Xả thêm (Extra Rinse)

Chức năng này cho máy thêm một lần xả khác ngoài lần đã thực hiện sau lần giặt chính. Do đó, nguy cơ da nhạy cảm (da em bé, da dị ứng, v.v..) bị ảnh hưởng bởi lượng nhỏ bột giặt còn lại sẽ được giảm đi.

GHI CHÚ



- Nhấn lần đầu tiên sẽ thêm vào xả đơn, nhấn lần hai sẽ thêm vào xả đôi. Nhấn lần thứ ba sẽ hủy.

• Chống nhăn (Anti-Crease)

Chức năng này làm quần áo ít nhăn hơn khi được giặt. Sự di chuyển của thùng giặt sẽ giảm và tốc độ vắt được hạn chế để giảm nhăn. Ngoài ra, qui trình giặt được thực hiện với mức nước cao hơn.

• Sấy (Drying)

Chức năng này cho phép sấy sau khi giặt. Kiểm tra với bảng chương trình có thể lựa chọn chức năng phụ trợ.

5.12 Các bước sấy

Các chương trình tự động phát hiện khi đạt được mức độ làm khô cần thiết.

5.12.1 Sấy vải khnông ủi (Iron dry)

Sấy được thực hiện cho đến khi đạt đến mức độ khô Sấy ủi.

5.12.2 Sấy Cotton (Wardrobe dry)

Sấy được thực hiện cho đến khi đạt đến mức độ khô Sấy tủ.

5.12.3 Sấy thêm (Extra wardrobe dry)

Sấy được thực hiện cho đến khi đạt đến mức độ khô Sấy tủ thêm.

5.12.4 Sấy đồ mỏng (Delicate drying)

Sử dụng chương trình này để sấy đồ lót (đồ ngủ, áo ngủ) 100% sợi tổng hợp và sợi tổng hợp pha trộn vải satin, có thể sấy những đồ này theo hướng dẫn.

GHI CHÚ



- Mức độ sấy có thể thay đổi tùy theo sự kết hợp, cách dệt/đơn, số lượng và độ ẩm của đồ giặt.
- Sản phẩm có chứa các phụ kiện như ren, voan, đá, hạt, kim sa, dây và các sản phẩm bằng lụa cao cấp thì không nên sấy trong máy.
- Quần áo pha lụa bao gồm vải bông hoặc vải satin có thể vẫn còn ẩm ướt khi sấy bằng chương trình này.

Vận hành máy giặt

5.12.5 Thời gian dựa trên thời gian sấy (Sấy theo thời gian - phút)

Bạn có thể chọn thời gian sấy 10', 20', 30', 60', 90', 120' và 150' để đạt mức độ sấy cuối cùng ở nhiệt độ thấp.

GHI CHÚ



- *Đối với sấy khô tới hai đồ giặt, bạn nên chọn các chương trình sấy khô hẹn giờ với vải bông hoặc tổng hợp được chọn theo loại giặt.*
- *Khi bạn chọn chức năng sấy khô 10', chỉ chức năng thoát khí và làm mát được thực hiện.*
- *Nếu đồ giặt không khô như yêu cầu sau chương trình sấy, bạn nên chọn sấy hẹn giờ đối với vải bông hoặc vải tổng hợp tương ứng với loại đồ giặt.*
- *Khi chức năng này được hẹn giờ, máy thực hiện sấy tới thời gian thiết lập của mức độ làm khô.*

5.13 Thời gian hiển thị

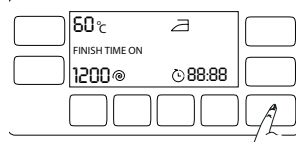
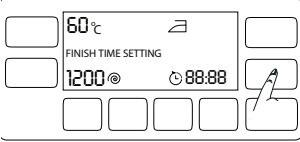
Thời gian còn lại cho việc hoàn thành chương trình trong lúc chương trình đang chạy được hiển thị là "01:30" trong định dạng giờ và phút.

GHI CHÚ



- *Thời gian chương trình có thể khác với các giá trị trong "Chương trình và bảng tiêu thụ" phụ thuộc vào áp lực nước, độ cứng và nhiệt độ nước, nhiệt độ xung quanh, loại và số lượng đồ giặt, các chức năng phụ trợ được chọn và những thay đổi trong điện áp chính.*

5.14 Thời gian kết thúc



Với chức năng **Thời gian kết thúc**, việc khởi động chương trình có thể bị hoãn đến 24 giờ. Sau khi nhấn nút **Thời gian kết thúc**, thời gian kết thúc dự kiến của chương trình sẽ được hiển thị. Nếu **Thời gian kết thúc** được điều chỉnh, đèn hiển thị **Thời gian kết thúc** sẽ sáng. “**Cài đặt Thời gian Kết thúc**” hiển thị trên màn hình. Trong khi đó, nút **Khởi động / Tạm dừng** nhấp nháy.

Để chức năng Thời gian kết thúc được hoạt động và chương trình được hoàn tất tại một thời gian cụ thể, bạn phải nhấn nút, you must press **Bắt đầu / Tạm dừng** sau khi điều chỉnh thời gian. “**Thời gian kết thúc bật**” xuất hiện trên màn hình khi bạn nhấn nút. Nút **Bắt đầu / Tạm dừng** ngừng chớp và vẫn sáng liên tục.

Nếu bạn muốn hủy chức năng Thời gian kết thúc, nhấn nút **Thời gian kết thúc** cho tới khi đèn Thời gian kết thúc tắt hoặc nhấn nút **Bật / Tắt** để bật và tắt máy.

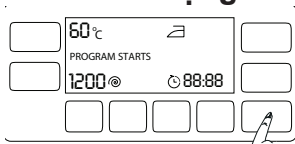
1. Mở cửa máy, đưa đồ giặt và bột giặt vào, v.v...
2. Chọn chương trình giặt, nhiệt độ, tốc độ vắt và chọn các chức năng phụ trợ nếu cần thiết.
3. Thiết lập thời gian kết thúc theo lựa chọn của bạn bằng cách nhấn nút **Thời gian kết thúc**. Đèn chỉ báo **Thời gian kết thúc** sẽ sáng lên.
4. Nhấn nút **Khởi động / Tạm dừng**. Thời gian đếm ngược bắt đầu. Dấu “:” ở giữa thời gian kết thúc trên màn hình bắt đầu nhấp nháy.

GHI CHÚ



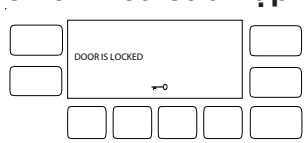
- Không sử dụng các chất tẩy rửa dạng lỏng khi bạn kích hoạt chức năng Thời gian kết thúc! Có nguy cơ là quần áo bị dính màu.
- Cửa bị khóa trong suốt giai đoạn đếm ngược Thời gian kết thúc. Máy phải được chuyển sang chế độ Tạm dừng bằng cách nhấn vào nút **Bắt đầu/Tạm dừng** để mở các cửa nạp. Tại cuối chương trình khi đếm ngược, chỉ báo Thời gian kết thúc tắt, chu kỳ giặt bắt đầu và thời gian của chương trình được chọn xuất hiện trên màn hình.
- Khi việc chọn Thời gian kết thúc hoàn thành, thời gian xuất hiện trên màn hình bao gồm thời gian kết thúc cộng thêm thời gian chương trình được chọn.

5.15 Khởi động chương trình



1. Nhấn nút **Khởi động / Tạm dừng** để bắt đầu chương trình.
2. Nút **Khởi động / Tạm dừng** bảy giờ bắt đầu sáng dần lên, thể hiện là chương trình đã bắt đầu. "Chương trình bắt đầu" xuất hiện trên màn hình trong "3" giây.
3. Cửa bị khóa. Biểu tượng "Cửa khóa" xuất hiện trên màn hình khi cửa mở bị khóa.

5.16 Khóa cửa nạp

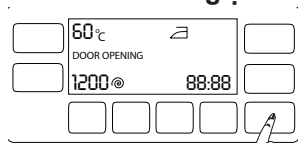


Có một hệ thống khóa cửa trước của máy để có thể ngăn chặn việc mở cửa trong trường hợp khi mức nước không phù hợp.

Biểu tượng "Cửa khóa" xuất hiện trên màn hình khi cửa nạp bị khóa.

5.17 Thay đổi các lựa chọn sau khi chương trình đã bắt đầu

5.17.1 Thêm đồ giặt sau khi chương trình đã bắt đầu:

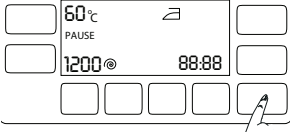


Nếu mức nước trong máy không thích hợp khi bạn nhấn nút Khởi động / Tạm dừng, "Cửa mở" xuất hiện trên màn hình.

Nếu mức nước trong máy không thích hợp khi bạn nhấn nút Khởi động / Tạm dừng, bảng điều khiển sẽ chỉ ra rằng cửa khóa.

Vận hành máy giặt

5.17.2 Chuyển máy sang chế độ tạm dừng:



Nhấn nút Khởi động / Tạm dừng để chuyển sang chế độ tạm dừng. Khung xung quanh các nút **Bắt đầu / Tạm dừng** bắt đầu nhấp nháy. "Tạm dừng" xuất hiện trên màn hình.

5.17.3 Thay đổi chọn lựa chương trình sau khi chương trình đã bắt đầu:

Không được phép thay đổi chương trình khi chương trình hiện tại đang chạy.

Nếu bạn bật **Lựa chọn chương trình** trong khi chương trình đang chạy, màn hình hiển thị "Tạm dừng để thay đổi".

Bạn có thể chọn chương trình mới sau khi chuyển chương trình hiện tại sang chế độ tạm dừng.



GHI CHÚ

- *Chương trình được chọn bắt đầu chu kỳ mới.*

5.17.4 Thay đổi chức năng phụ trợ, tốc độ và nhiệt độ cài đặt

Dựa vào bước mà chương trình đã tiến đến, bạn có thể hủy hoặc kích hoạt các chức năng phụ trợ; xem, "Chọn chức năng phụ trợ".

Bạn cũng có thể thay đổi các cài đặt tốc độ và nhiệt độ; xem, "Chọn Tốc độ vắt" và "Chọn Nhiệt độ".



GHI CHÚ

- *Cửa sẽ không mở nếu nhiệt độ nước trong máy cao hoặc mực nước cao hơn cửa.*

5.18 Khóa trẻ em

Sử dụng chức năng Khóa trẻ em để ngăn chặn trẻ em can thiệp vào máy. Như vậy bạn có thể tránh được bất kỳ thay đổi nào khi chương trình đang chạy.

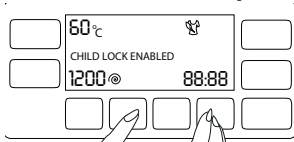


GHI CHÚ

- *Bạn có thể tắt mở máy với nút Mở / Tắt khi Khóa trẻ em được kích hoạt. Khi bạn mở máy lần nữa, chương trình sẽ tiếp tục từ nơi đã ngừng.*
- *Nếu bạn nhấn bất kỳ nút nào khi Khóa trẻ em được kích hoạt, máy sẽ cung cấp cho một âm thanh cảnh báo. Âm thanh cảnh báo sẽ bị hủy nếu các nút bị nhấn 5 lần liên tục. Các cụm từ cảnh báo trên màn hình sẽ được hiển thị.*

Vận hành máy giặt

5.18.1 Để kích hoạt khóa trẻ em:



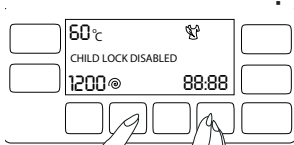
Nhấn và giữ nút Chức năng phụ trợ thứ 2 và thứ 4 trong 3 giây. Sau khi đếm ngược “Khóa trẻ em 3-2-1” trên màn hình qua đi, “Khóa trẻ em được kích hoạt” xuất hiện trên màn hình. Bạn có thể thả nút thứ **2** và **thứ 4 Chức năng phụ trợ** khi xuất hiện cảnh báo này.

GHI CHÚ



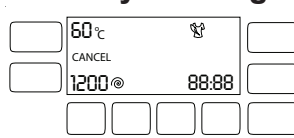
- “Khóa trẻ em” xuất hiện trên màn hình nếu bạn nhấn bất kỳ nút nào khi Khóa trẻ em được kích hoạt.

5.18.2 Để tắt kích hoạt khóa trẻ em:



Nhấn và giữ nút Chức năng phụ trợ thứ 2 và thứ 4 trong 3 giây. Sau khi đếm ngược “Khóa trẻ em 3-2-1” trên màn hình qua đi, “Khóa trẻ em được kích hoạt” xuất hiện trên màn hình.

5.19 Hủy chương trình



Chương trình bị hủy khi máy tắt và mở lại lần nữa. Nhấn và giữ nút **Bật / Tắt** trong 3 giây. Sau khi đếm ngược “Hủy 3-2-1” trên màn hình qua đi, máy tắt.

GHI CHÚ



- Nếu bạn nhấn nút **Mở / Tắt** khi Khóa trẻ em đang hoạt động, chương trình sẽ không được hủy. Bạn nên hủy khóa trẻ em trước. Đếm ngược “Tạm dừng 3-2-1” xuất hiện trên màn hình.
- Nếu bạn muốn mở cửa sau khi hủy chương trình nhưng không thể mở cửa do mức nước trong máy cao hơn cửa, xoay núm **Chọn chương trình** đến phần chương trình **Bơm+Vắt** và tháo nước trong máy ra.

5.20 Kết thúc chương trình

"Có thể lấy đồ ra" xuất hiện trên màn hình khi chương trình hoàn thành.

Nếu bạn không nhấn bất cứ nút nào trong vòng 2 phút, máy sẽ chuyển sang chế độ tạm dừng. Màn hình hiển thị và tất cả các đèn chỉ báo đều bị tắt. Chỉ khung của các

Lựa chọn chương trình vẫn nhấp nháy.

Nếu bạn nhấn bất kỳ nút nào hoặc vận nút **Lựa chọn chương trình** khi máy đang ở chế độ chờ, các bước chương trình đã hoàn tất sẽ được hiển thị.

5.21 Vào trình đơn cài đặt

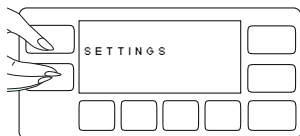
Bạn có thể thực hiện các hoạt động trong trình đơn cài đặt:

- Thay đổi lựa chọn ngôn ngữ,
- Thay đổi cài đặt độ sáng màn hình,
- Bật và tắt âm lượng,

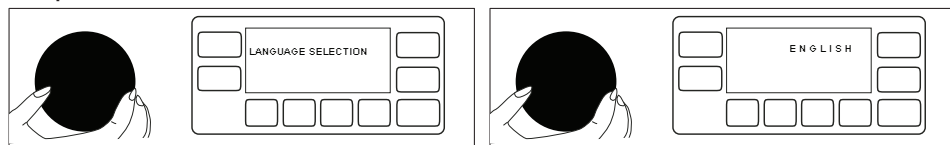
Nhấn nút **Điều chỉnh nhiệt độ** và nút **Điều chỉnh tốc độ vắt** cùng một lúc trong 3 giây để vào trình đơn cài đặt. Trình đơn "Chọn ngôn ngữ" xuất hiện trên màn hình.

Sử dụng nút **Nhiệt độ** hoặc **Điều chỉnh sấy** để điều hướng trong trình đơn.

5.21.1 Thay đổi lựa chọn ngôn ngữ



1. Nhấn nút **Điều chỉnh nhiệt độ** và nút **Điều chỉnh tốc độ vắt** cùng một lúc trong 3 giây để vào trình đơn cài đặt. Trình đơn "Chọn ngôn ngữ" là trình đơn đầu tiên xuất hiện trên màn hình.



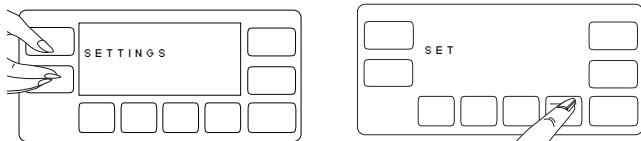
2. Vận **Lựa chọn chương trình** cho tới khi ngôn ngữ mong muốn xuất hiện trên màn hình hiển thị trong trình đơn Lựa chọn ngôn ngữ.



3. Nhấn nút sáng góc dưới bên phải của màn hình khi ngôn ngữ mong muốn sẽ được hiển thị. Đèn tắt và "Thiết lập" xuất hiện trên màn hình.

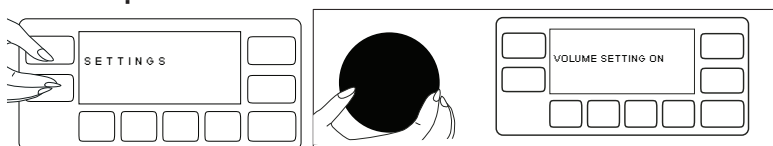
Vận hành máy giặt

5.21.2 Thay đổi cài đặt độ sáng màn hình



1. Nhấn nút **Điều chỉnh nhiệt độ** và nút **Điều chỉnh tốc độ vắt** cùng một lúc trong 3 giây để vào trình đơn cài đặt. Sử dụng nút **S**, mở trình đơn "Độ sáng".
2. Vận **Lựa chọn chương trình** cho tới khi tùy chọn độ sáng mong muốn xuất hiện trên màn hình hiển thị trong trình đơn Độ sáng.
3. Nhấn nút sáng góc dưới bên phải của màn hình khi độ sáng mong muốn sẽ được hiển thị. Đèn tắt và "Thiết lập" xuất hiện trên màn hình.

5.21.3 Bật và tắt Âm thanh Cảnh báo



1. Nhấn nút **Điều chỉnh nhiệt độ** và nút **Điều chỉnh tốc độ vắt** cùng một lúc trong 3 giây để vào trình đơn cài đặt. Sử dụng nút **S**, mở trình đơn "Cài đặt Âm thanh".
2. Vận **Lựa chọn chương trình** cho tới khi tùy chọn âm thanh mong muốn xuất hiện trên màn hình hiển thị trong trình đơn Cài đặt Âm thanh.



3. Nếu bạn muốn tăng âm lượng, nhấn nút đèn góc dưới bên phải của màn hình hiển thị khi "**BẬT ÂM LƯỢNG**" được chọn. Đèn tắt và "Thiết lập" xuất hiện trên màn hình.
4. Nếu bạn muốn giảm âm lượng, nhấn nút đèn góc dưới bên phải của màn hình hiển thị khi "**TẮT ÂM LƯỢNG**" được chọn. Đèn tắt và "Tắt" xuất hiện trên màn hình.

5.22 Cài đặt Chương trình yêu thích

Bạn có thể tạo một chương trình yêu thích bằng cách lưu chương trình thường được sử dụng và các cài đặt khác. Sử dụng chức năng này khi bạn muốn chọn nhanh các cài đặt bạn sử dụng cho đồ giặt giống với khi bạn thường giặt.

Chương trình yêu thích sẽ lưu lại trong bộ máy chương trình đến khi bạn tạo một cài đặt chương trình mới.

5.22.1 Để lưu giữ một chương trình:

1. Chọn nhiệt độ, tốc độ và chức năng phụ trợ mong muốn trong chương trình mà bạn được phép thiết lập chương trình bộ nhớ.
2. Giữ nút **Ghi nhớ** trong 3 giây.
3. Đếm ngược "Lưu trữ yêu thích 3-2-1" xuất hiện trên màn hình.

GHI CHÚ



- Nếu lưu lại không thành công, "Không thể lưu vào yêu thích" sẽ xuất hiện trên màn hình.

5.22.2 Để chọn một chương trình yêu thích:

1. Nhấn nút **Ghi nhớ**. "Yêu thích đã được chọn" xuất hiện trên màn hình.
2. Chương trình và các cài đặt khác đã lưu vào yêu thích xuất hiện trên màn hình.
3. Nhấn nút **Khởi động / Tạm dừng** để bắt đầu chương trình yêu thích.

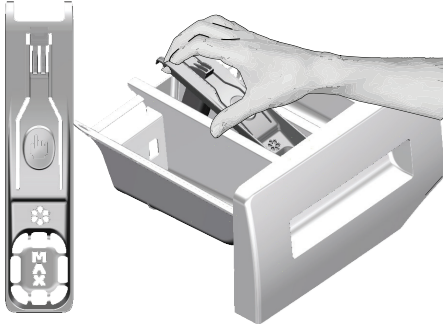
5.23 Máy của bạn được trang bị "Chế độ Chờ"

Trong trường hợp không bắt đầu bất kỳ một chương trình nào hoặc chờ đợi mà không thực hiện bất kỳ hoạt động khác khi máy được bật bằng nút Mở / Tắt và trong khi đang trong bước lựa chọn hoặc nếu không có hoạt động khác được thực hiện khoảng 2 phút sau chương trình bạn đã chọn đã kết thúc, máy sẽ tự động chuyển sang chế độ tiết kiệm năng lượng. Độ sáng của đèn báo sẽ giảm. Ngoài ra, nếu máy của bạn được trang bị một màn hình hiển thị khoảng thời gian của chương trình, thì màn hình này sẽ tắt hoàn toàn. Trong trường hợp xoay núm Chọn Chương trình hoặc nhấn bất kỳ nút nào, đèn và màn hình sẽ khôi phục lại tình trạng trước đó. Những lựa chọn của bạn thực hiện trong khi thoát khỏi chế độ tiết kiệm năng lượng có thể thay đổi. Kiểm tra sự phù hợp của các lựa chọn trước khi bắt đầu chương trình. Điều chỉnh lại nếu cần thiết. Đây không phải là lỗi.

6 Bảo trì và làm sạch

Tuổi thọ của sản phẩm sẽ kéo dài và những vấn đề thường gặp sẽ giảm xuống nếu vệ sinh thường xuyên.

6.1 Làm sạch ngăn chứa bột giặt



Vệ sinh ngăn chứa bột giặt định kỳ (mỗi 4-5 chu kỳ giặt) như hình dưới đây để ngăn ngừa tích tụ bột giặt theo thời gian.

Nhấc phần phía sau của ống truyền nước để tháo nó ra như hình minh họa. Sau khi thực hiện quy trình làm sạch đã đề cập ở trên, đặt các ống truyền nước về lại chỗ cũ và đẩy phần phía trước của ống xuống để đảm bảo rằng then khóa đã gài chặt.

GHI CHÚ



- *Nếu lượng hỗn hợp nước và nước xả vải còn lại nhiều hơn bình thường trong ngăn nước xả vải, thì phải làm sạch ống truyền nước.*

Rửa ngăn bột giặt và ống truyền nước với nhiều nước ấm trong bồn rửa. Mang găng tay bảo vệ hoặc sử dụng bàn chải phù hợp để tránh bột giặt thừa trong ngăn chứa chạm vào da của bạn khi vệ sinh.

Sau khi làm sạch, đặt ống truyền nước vào vị trí của nó và chèn ngăn đựng bột giặt trở lại.

6.2 Làm sạch cửa nập và thùng giặt

Làm sạch thùng giặt

Đối với các máy có chương trình làm sạch thùng giặt, vui lòng xem Hoạt động của sản phẩm - Các chương trình.

Đối với máy không có chương trình làm sạch thùng giặt, hãy làm theo các bước dưới đây để làm sạch thùng giặt:

Chọn các chức năng phụ trợ **Thêm nước** hoặc **Xả thêm**. Sử dụng **chương trình giặt vải bông** mà không cần giặt sơ. Đặt **hiệu suất ở mức khuyến nghị cho thuốc tẩy làm sạch thùng giặt, các loại thuốc tẩy có thể được cung cấp từ dịch vụ ủy quyền**. Áp dụng quy trình này **khi không có đồ giặt trong máy**. Trước khi bắt đầu chương trình, đặt 1 túi nhỏ thuốc tẩy làm sạch thùng giặt đặc biệt (nếu không được cung cấp các loại thuốc tẩy, cho tối đa 100 g bột thuốc tẩy cận vôi) vào ngăn bột giặt chính (ngăn số "2"). Nếu thuốc tẩy cận vôi ở dạng viên, chỉ đặt một viên vào ngăn giặt chính số "2". Lau khô bên trong ống với một miếng vải sạch sau khi chương trình kết thúc.

GHI CHÚ



- *Cứ 2 tháng lặp lại quá trình Làm sạch Thùng giặt.*
- *Sử dụng thuốc chống cận vôi phù hợp với máy giặt.*



Sau mỗi lần giặt kiểm tra là không còn vật lạ sót lại trong buồng giặt.

Nếu các lỗ trên ống trong hình dưới bị chặn, mở các lỗ bằng cách sử dụng một cây tăm.

GHI CHÚ



- *Các vật kim loại lạ sẽ gây ra những vết rỉ sét trong thùng giặt. Vệ sinh các vết bẩn trên bề mặt thùng giặt bằng cách sử dụng các chất tẩy rửa dành cho thép không gỉ. Không được sử dụng bông thép hoặc kim loại.*

CHÚ Ý

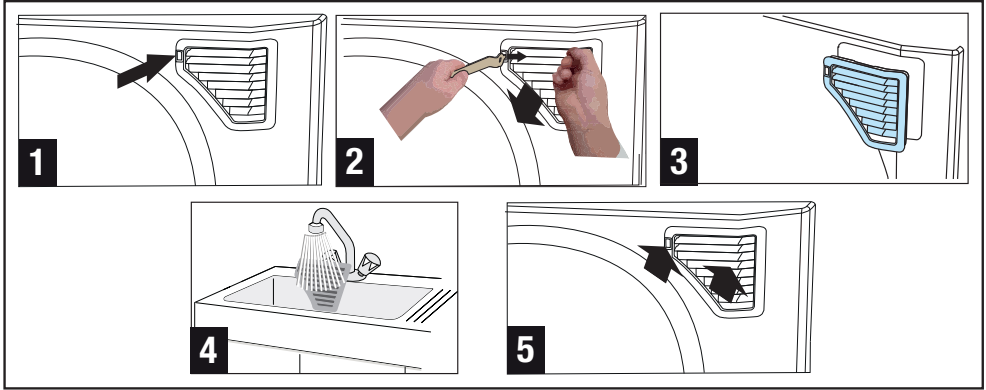


- **Không được sử dụng miếng bọt biển hoặc bàn chải mòn. Vì chúng sẽ làm hỏng lớp sơn và nhựa.**

6.3 Làm sạch bộ lọc hút gió

Để làm sạch bộ lọc hút gió:

Tháo phích cắm điện.



Đính kèm ở phía sau của các công cụ được cung cấp trong túi Hướng dẫn sử dụng trong nắp bộ lọc được minh họa trong hình 1.

Kéo nắp bộ lọc về phía bạn bằng ngón tay sau khi kéo chốt về bên trái với mặt sau của dụng cụ như minh họa trong hình 2.

Nắp bộ lọc sẽ mở ra dễ dàng.

Rửa nắp bộ lọc.

Thay thế nắp bộ lọc và đảm bảo rằng nó được lắp chặt. Nếu không lắp chặt được, xoay chốt về bên phải bằng dụng cụ.

CHÚ Ý



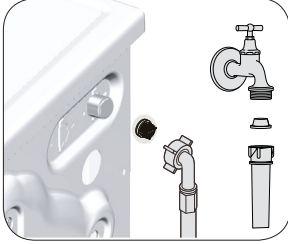
- Không được sử dụng miếng bọt biển hoặc bàn chải mòn. Vì chúng sẽ làm hỏng lớp sơn và nhựa.
- Sau mỗi 50 lần giặt và sấy (khoảng 3 tháng), làm sạch bộ lọc hút gió của máy.
- Nếu máy chỉ dùng để sấy khô 10 lần liên tiếp, luôn thực hiện giặt mà không cân đồ giặt bằng cách sử dụng 1 chương trình giặt.

6.4 Làm sạch thân máy và bảng điều khiển

Lau sạch thân máy bằng nước xà phòng hoặc chất tẩy dạng gel không ăn mòn khi cần thiết, và lau khô bằng vải mềm.

Chỉ sử dụng một miếng vải mềm và ẩm để làm sạch bảng điều khiển.

6.5 Làm sạch bộ lọc đường nước đi vào



Có một bộ lọc ở cuối mỗi van lấy nước phía sau của máy và cũng ở cuối mỗi ống lấy nước nơi chúng được nối với vòi nước. Những bộ lọc này ngăn không cho các vật lạ và chất bẩn theo nước đi vào trong máy giặt. Bộ lọc nên được làm sạch khi bị bẩn.

Đóng các vòi nước.

Tháo các đai ốc của các ống lấy nước để tiếp cận các bộ lọc trên van lấy nước. Hãy làm sạch chúng với một bàn chải thích hợp. Nếu các bộ lọc quá bẩn, tháo chúng ra bằng kim và làm sạch chúng.

Lấy các bộ lọc ở phần đầu bệt các ống lấy nước cùng với các miếng đệm và rửa sạch dưới vòi nước chảy.

Đặt lại cẩn thận các miếng đệm và bộ lọc ở vị trí của chúng và xiết chặt các đai ốc bằng tay.

6.6 Xả nước còn lại và làm sạch bộ lọc máy bơm

Hệ thống lọc trong máy của bạn ngăn chặn các vật cứng như cúc, tiền xu và sợi vải làm tắc các cánh quạt máy bơm trong thời gian xả nước giặt. Do đó, nước sẽ được xả mà không gặp bất kỳ vấn đề gì và tuổi thọ của máy bơm sẽ được kéo dài.

Nếu máy không xả được nước, bộ lọc máy bơm sẽ bị tắc. Bộ lọc phải được làm sạch bất cứ khi nào nó bị tắc hoặc mỗi 3 tháng. Nước phải được xả ra trước khi vệ sinh bộ lọc máy bơm.

Ngoài ra, trước khi vận chuyển máy (ví dụ, khi di chuyển đến một căn nhà khác) và trong trường hợp nước đóng băng, phải xả hết nước.

CHÚ Ý



- Những vật lạ còn lại trong bộ lọc máy bơm có thể làm hỏng máy của bạn hoặc có thể gây ra vấn đề tiếng ồn.
- Nếu không sử dụng sản phẩm, tắt vòi nước, tháo ống cung cấp và xả nước bên trong máy để ngăn khả năng đóng băng trong khu vực của lắp đặt.
- Sau mỗi lần sử dụng, đóng vòi cung cấp nước cho máy.

Bảo trì và làm sạch

6.6.1 Để làm sạch bộ lọc bẩn và xả nước:

Rút phích cắm của máy để cắt đứt nguồn cung cấp điện.

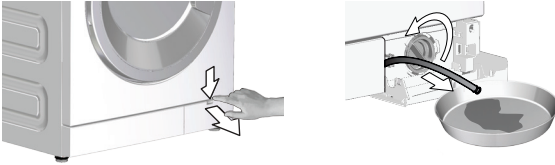
CHÚ Ý



- **Nhiệt độ của nước bên trong máy có thể tăng lên đến 90 °C. Để tránh bị bỏng, làm sạch bộ lọc sau khi nước trong máy đã nguội.**

Mở nắp bộ lọc.

Nhấn nắp bộ lọc xuống dưới và kéo nắp về phía bạn.



6.6.2 Để xả nước:

Kéo ống thoát nước khẩn cấp ra khỏi vị trí đặt

Đặt một bình chứa lớn ở cuối ống. Xả nước chảy vào trong thùng chứa bằng cách kéo đầu nút ở phía cuối của ống. Khi thùng chứa đã đầy, chặn đường chảy vào của ống bằng cách thay thế đầu nút. Sau khi bình chứa được đổ hết nước, lặp lại quy trình trên để thoát hết nước trong máy.

Khi kết thúc thoát nước, cuối cùng cắm lại đầu nút và cố định ống ở vị trí của nó.

Quay bộ lọc máy bơm để lấy nó ra.

7 Khắc phục

Chương trình không khởi động sau khi đóng cửa.

- Không nhấn nút Khởi động / Tạm dừng / Hủy. >>> **Nhấn nút Khởi động / Tạm dừng / Hủy.*
- Có thể khó đóng cửa trong trường hợp quá tải.. >>> *Giảm số lượng đồ giặt và chắc chắn rằng cửa được đóng đúng cách.*

Chương trình không thể bắt đầu hoặc lựa chọn.

- Máy giặt đã chuyển sang chế độ tự bảo vệ do vấn đề về cung cấp (điện áp lưới điện, áp lực nước,...). >>> *Nhấn và giữ nút Bật / Tắt trong 3 giây để đặt lại máy về cài đặt gốc. (Xem "Hủy chương trình")*

Nước trong máy.

- Một ít nước có thể vẫn còn trong máy do quá trình kiểm soát chất lượng trong khi sản xuất. >>> *Đây không phải là hư hỏng; nước không có hại cho máy.*

Có rò rỉ nước từ đáy của máy giặt.

- Có khả năng có vấn đề với các ống hoặc bộ lọc của máy bơm. >>> *Chắc chắn rằng đầu bịt ống dẫn nước được gắn chắc chắn. Gắn ống thật chặt vào vòi nước.*
- Bộ lọc của máy bơm có thể chưa đóng hoàn toàn >>> *Kiểm tra bộ lọc máy bơm đã đóng hoàn toàn.*

Máy không có nước chảy vào.

- Vòi nước bị khóa. >>> *Mở các vòi nước.*
- Ống dẫn nước bị cong. >>> *Chỉnh lại ống nước.*
- Bộ lọc dẫn nước bị tắc. >>> *Làm sạch bộ lọc.*
- Cửa bị mở hé. >>> *Đóng cửa nập.*

Máy không xả được nước.

- Ống thoát nước có thể bị tắc hoặc xoắn. >>> *Vệ sinh hoặc uốn thẳng ống.*
- Bộ lọc máy bơm bị tắc. >>> *Vệ sinh bộ lọc máy bơm.*

Máy bị rung hoặc có tiếng ồn.

- Máy có thể được đặt không cân bằng. >>> *Điều chỉnh chân máy cân bằng với máy.*
- Có thể có vật cứng rơi vào trong bộ lọc máy bơm. >>> *Vệ sinh bộ lọc máy bơm.*
- Các bu lông vận chuyển chưa được tháo. >>> *Tháo bu lông vận chuyển an toàn.*
- Số lượng đồ giặt trong máy quá ít. >>> *Thêm số lượng đồ giặt.*
- Máy có thể bị quá tải đồ giặt. >>> *Lấy bớt đồ giặt ra khỏi máy hoặc rải quần áo bằng tay để cân bằng lượng quần áo trong máy.*
- Máy có thể đang đè lên một vật cứng. >>> *Kiểm tra nếu máy không đè lên bất kỳ vật gì.*

Máy dừng ngay sau khi chương trình khởi động.

- Máy có thể bị dừng tạm thời do điện áp thấp. >>> *Máy sẽ tiếp tục chạy khi điện áp phục hồi lại mức bình thường.*

Khắc phục

Máy xả trực tiếp nước máy lấy vào.

- Ống xả nước có thể không đủ cao. >>> *Nối ống xả nước như trong hướng dẫn thực hiện.*

Nhìn thấy nước không có trong máy khi giặt quần áo.

- Không thấy được mực nước từ bên ngoài máy giặt. Đây không phải là lỗi.

Cửa nạp không thể mở.

- Khóa cửa được kích hoạt vì mực nước trong máy. >>> *Xả nước bằng cách chạy chương trình bơm hoặc vắt.*
- Máy làm nóng nước hoặc máy đang trong chu trình vắt. >>> *Chờ cho tới khi chương trình hoàn tất.*
- Khóa trẻ em được gài lại. Khóa cửa sẽ bị ngừng hoạt động một vài phút sau khi chương trình kết thúc. >>> *Chờ một vài phút để vô hiệu hóa khóa cửa.*
- Cửa có thể bị kẹt vì phải chịu áp lực.>>> *Nắm lấy tay cầm để đẩy và kéo cửa nạp để mở cửa.*

Quá trình giặt tốn thời gian hơn thời gian quy định trong sách hướng dẫn. (*)

- Áp lực nước thấp. >>> *Máy chờ đến khi lấy đủ lượng nước để tránh chất lượng giặt thấp do lượng nước giảm. Vì vậy, thời gian giặt sẽ kéo dài.*
- Điện áp có thể thấp. >>> *Thời gian giặt kéo dài để tránh kết quả giặt không sạch khi nguồn cung cấp điện áp thấp.*
- Nhiệt độ của nước vào máy có thể thấp. >>> *Thời gian cần để làm nóng nước có thể kéo dài trong thời tiết lạnh. Ngoài ra, thời gian giặt có thể được kéo dài để tránh kết quả giặt không sạch.*
- Số lần xả và/hoặc lượng nước xả tăng lên. >>> *Máy tăng lượng nước xả khi cần xả kỹ và thêm một bước xả thêm nếu cần thiết.*
- Có thể xảy ra tình trạng quá nhiều bọt và hệ thống hấp thụ bọt tự động có thể được kích hoạt vì sử dụng nhiều bọt giặt. >>> *Sử dụng bọt giặt được khuyến nghị.*

Thời gian của chương trình không được đếm ngược. (Với các mẫu có màn hình) (*)

- Đồng hồ đếm thời gian có thể dừng khi lấy nước. >>> *Đồng hồ đếm thời gian sẽ không đếm ngược cho đến khi máy lấy đủ lượng nước. Máy sẽ chờ đến khi có đủ lượng nước để tránh kết quả giặt không sạch do thiếu nước. Đồng hồ đếm thời gian sẽ tiếp tục đếm ngược ngay sau đó.*
- Đồng hồ đếm thời gian có thể dừng trong khi làm nóng nước. >>> *Đồng hồ đếm thời gian sẽ không đếm ngược cho đến khi máy đạt được nhiệt độ đã chọn.*
- Đồng hồ đếm thời gian có thể dừng trong khi vắt. >>> *Hệ thống phát hiện mất cân bằng tải tự động có thể được kích hoạt do sự phân bố không cân bằng của đồ giặt trong lồng giặt.*

Thời gian của chương trình không được đếm ngược. (*)

- Có thể là sự mất cân bằng của đồ giặt trong máy. >>> *Hệ thống phát hiện mất cân bằng tải tự động có thể được kích hoạt do sự phân bố không cân bằng của đồ giặt trong lồng giặt.*

Khắc phục

Máy không chuyển sang bước vắt quần áo. (*)

- Có thể là sự mất cân bằng của đồ giặt trong máy. >>> *Hệ thống phát hiện mất cân bằng tự động có thể được kích hoạt do sự phân bố không cân bằng của đồ giặt trong lồng giặt.*
- Máy sẽ không vắt nếu nước chưa được xả hết. >>> *Kiểm tra bộ lọc và ống nước xả.*
- Có thể xảy ra tình trạng quá nhiều bọt và hệ thống hấp thụ bọt tự động có thể được kích hoạt vì sử dụng nhiều bọt giặt. >>> *Sử dụng bọt giặt được khuyến nghị.*

Hiệu quả giặt kém: Quần áo bị bạc màu. (**)

- Không đủ số lượng bột giặt được sử dụng trong một thời gian dài. >>> *Sử dụng lượng bột giặt phù hợp được khuyến nghị dành cho nước cứng và đồ giặt.*
- Thực hiện giặt quần áo tại nhiệt độ thấp trong thời gian dài. >>> *Lựa chọn nhiệt độ thích hợp để giặt đồ.*
- Không đủ số lượng bột giặt được sử dụng cho nước cứng. >>> *Sử dụng không đủ lượng bột giặt khi giặt với nước cứng sẽ làm cho đất cát bám trên quần áo và điều này sẽ làm vải bị bạc màu theo thời gian. Rất khó khăn để vải không bị bạc màu một khi nó xảy ra. Hãy sử dụng theo lượng bột giặt khuyến dùng thích hợp với độ cứng của nước và đồ giặt.*
- Sử dụng quá nhiều bột giặt. >>> *Hãy sử dụng theo lượng bột giặt khuyến dùng thích hợp với độ cứng của nước và quần áo.*

Hiệu quả giặt kém: Các chất bẩn không ra hoặc quần áo không trắng. (**)

- Sử dụng không đủ bột giặt. >>> *Hãy sử dụng theo lượng bột giặt khuyến dùng thích hợp với đồ giặt.*
- Quá nhiều đồ giặt trong máy. >>> *Không cho quá giới hạn đồ giặt trong máy. Cho lượng đồ giặt được khuyến nghị trong "Bảng chương trình và tiêu thụ".*
- Lựa chọn nhầm chương trình và nhiệt độ. >>> *Chọn nhiệt độ và chương trình thích hợp với quần áo cần giặt.*
- Sử dụng nhầm loại bột giặt. >>> *Sử dụng bột giặt nguyên bản thích hợp cho máy.*
- Bột giặt bị đặt sai ngăn. >>> *Cho bột giặt vào đúng ngăn. Không pha trộn các chất tẩy trắng và bột giặt với nhau.*

Hiệu quả giặt kém: Vẫn còn các vết dầu bẩn trên quần áo. (**)

- Buồng giặt không được vệ sinh. >>> *Vệ sinh thùng giặt thường xuyên. Đối với việc vệ sinh, vui lòng xem 6.2.*

Hiệu quả giặt kém: Quần áo có mùi khó chịu. (**)

- Các mùi và lớp vi khuẩn hình thành trong buồng giặt là kết quả của việc giặt liên tục với nhiệt độ thấp và/hoặc trong các chương trình ngắn >>> *Để ngăn bột giặt cũng như cặn của máy mở hờ sau mỗi lần giặt. Như vậy, môi trường ẩm ướt thuận lợi cho vi khuẩn không thể dễ xuất hiện trong máy.*

Màu của quần áo bị bạc. (**)

- Quá nhiều đồ giặt trong máy. >>> *Không cho quá giới hạn đồ giặt trong máy.*
- Bột giặt bị ẩm. >>> *Giữ kín bột giặt trong môi trường không ẩm ướt và không để chúng ở nhiệt độ quá cao.*
- Lựa chọn nhiệt độ cao hơn. >>> *Chọn chương trình và nhiệt độ thích hợp theo loại và mức độ bẩn của quần áo.*

Khắc phục

Máy không xả kỹ.

- Các điều kiện số lượng, nhãn hiệu và lưu trữ bột giặt không thích hợp. >>> *Sử dụng một chất tẩy rửa thích hợp cho máy giặt và quần áo. Giữ kín bột giặt trong môi trường không ẩm ướt và không để chúng ở nhiệt độ quá cao.*
- Bột giặt được đặt nhầm ngăn. >>> *Nếu bột giặt được đặt trong ngăn giặt sơ mặc dù chu kỳ giặt sơ không được chọn, máy có thể lấy bột giặt trong ngăn này trong thời gian giặt hoặc bước làm mềm vải. Cho bột giặt vào đúng ngăn.*
- Bộ lọc máy bơm bị tắc. >>> *Kiểm tra bộ lọc.*
- Ống xả bị gấp. >>> *Kiểm tra ống xả.*

Quần áo bị cứng sau khi giặt. (**)

- Sử dụng không đủ lượng bột giặt. >>> *Sử dụng không đủ lượng bột giặt khi giặt với nước cứng có thể làm cho quần áo bị cứng theo thời gian. Sử dụng lượng bột giặt phù hợp với độ cứng của nước.*
- Bột giặt được đặt nhầm ngăn. >>> *Nếu bột giặt được đặt trong ngăn giặt sơ mặc dù chu kỳ giặt sơ không được chọn, máy có thể lấy bột giặt trong ngăn này trong thời gian giặt hoặc bước làm mềm vải. Cho bột giặt vào đúng ngăn.*
- Bột giặt có thể bị trộn với nước xả vải. >>> *Không trộn nước xả vải với bột giặt. Giặt và làm sạch bột giặt với nước nóng.*

Quần áo không có mùi của nước xả vải. (**)

- Bột giặt được đặt nhầm ngăn. >>> *Nếu bột giặt được đặt trong ngăn giặt sơ mặc dù chu kỳ giặt sơ không được chọn, máy có thể lấy bột giặt trong ngăn này trong thời gian giặt hoặc bước làm mềm vải. Giặt và làm sạch bột giặt với nước nóng. Cho bột giặt vào đúng ngăn.*
- Bột giặt có thể bị trộn với nước xả vải. >>> *Không trộn nước xả vải với bột giặt. Giặt và làm sạch bột giặt với nước nóng.*

Bột giặt còn sót lại trong ngăn chứa bột giặt. (**)

- Bột giặt bị đặt vào ngăn ướt. >>> *Làm khô ngăn bột giặt trước khi cho bột giặt vào.*
- Bột giặt bị ẩm. >>> *Giữ kín bột giặt trong môi trường không ẩm ướt và không để chúng ở nhiệt độ quá cao.*
- Áp lực nước thấp. >>> *Kiểm tra áp lực nước.*
- Bột giặt trong ngăn giặt chính bị ướt trong khi đang lấy nước để giặt sơ. Các lỗ hồng của hộp đựng bột giặt bị chặn. >>> *Kiểm tra các lỗ hồng và làm sạch nếu chúng bị tắc.*
- Có vấn đề với các van dẫn của ngăn chứa bột giặt. >>> *Gọi Đại lý Dịch vụ Ủy quyền.*
- Bột giặt có thể bị trộn với nước xả vải. >>> *Không trộn nước xả vải với bột giặt. Giặt và làm sạch bột giặt với nước nóng.*

Bột giặt còn trong quần áo. (**)

- Quá nhiều đồ giặt trong máy. >>> *Không cho quá giới hạn đồ giặt trong máy.*
- Lựa chọn nhầm chương trình và nhiệt độ. >>> *Chọn nhiệt độ và chương trình thích hợp với quần áo cần giặt.*
- Sử dụng nhầm bột giặt. >>> *Chọn đúng bột giặt để giặt quần áo.*

Khắc phục

Quá nhiều bọt trong máy. (**)

- Sử dụng bột giặt không phù hợp với máy giặt. >>> *Sử dụng bột giặt phù hợp với máy giặt.*
- Sử dụng quá nhiều bột giặt. >>> *Chỉ sử dụng đủ số lượng bột giặt.*
- Bột giặt không được lưu trữ đúng cách. >>> *Lưu trữ bột giặt tại một nơi kín và khô ráo. Không được lưu trữ ở những nơi quá nóng.*
- Một số đồ giặt dạng lưới như vải tuyn có thể tạo nhiều bọt vì kết cấu của chúng. >>> *Sử dụng ít bột giặt hơn cho loại đồ giặt này.*
- Bột giặt bị đặt sai ngăn. >>> *Cho bột giặt vào đúng ngăn.*
- Xả nước xả vải quá sớm. >>> *Có vấn đề ở các van hoặc trong ngăn bột giặt. Gọi đến Đại lý Dịch vụ Uy quyền.*

Bọt xà phòng tràn ra ngoài khỏi ngăn chứa bột giặt.

- Sử dụng quá nhiều bột giặt. >>> *Trộn 1 thìa cà phê nước xả vải và ½ l nước và đổ vào ngăn bột giặt chính.*
- Đặt bột giặt vào máy phù hợp với các chương trình và lượng đồ giặt tối đa đã chỉ rõ trong "Bảng chương trình và tiêu dùng". Khi bạn sử dụng các hóa chất bổ sung (thuốc tẩy vết bẩn, chất tẩy trắng, v.v...), giảm lượng bột giặt.

Quần áo vẫn còn ẩm ướt ở phần cuối của chương trình. (*)

- Có thể xảy ra tình trạng quá nhiều bọt và hệ thống hấp thụ bọt tự động có thể được kích hoạt vì sử dụng nhiều bột giặt. >>> *Sử dụng bột giặt được khuyến nghị.*

Quá trình sấy khô kéo dài.

- Các lỗ của bộ lọc hút gió phía trước máy có thể bị tắc. >>> *Rửa sạch bộ lọc hút gió với nước ấm.*
- Bộ lọc hút gió phía trước máy có thể bị chặn. >>> *Loại bỏ tất cả mọi thứ nếu chúng chặn mắt kính không phía trước bộ lọc hút gió.*
- Khoảng không có thể không đủ do cài đặt máy ở khu vực chật hẹp. >>> *Mở các cửa ra vào và cửa sổ để tránh gia tăng nhiệt độ môi trường xung quanh.*
- Không cho quần áo vào máy vượt quá giới hạn. >>> *Không làm máy giặt-sấy quá tải.*
- Đồ giặt có thể không được quay đầy đủ. >>> *Để máy giặt-sấy thực hiện quay ở tốc độ quay nhanh hơn trong quá trình giặt.*
- Vòi nước đã khóa. >>> *Mở các vòi nước.*

Quần áo vẫn còn ẩm ướt sau khi sấy khô.

- Có thể chưa sử dụng đúng chương trình dùng cho đồ giặt >>> *Lựa chọn chương trình thích hợp bằng cách kiểm tra nhãn giặt trên quần áo hoặc sử dụng chương trình có thời gian bổ sung.*
- Các lỗ của bộ lọc hút gió phía trước máy có thể bị tắc. >>> *Rửa sạch bộ lọc hút gió với nước ấm.*
- Không cho quần áo vào máy vượt quá giới hạn. >>> *Không làm máy giặt-sấy quá tải.*
- Đồ giặt có thể không được quay đầy đủ. >>> *Để máy giặt-sấy thực hiện quay ở tốc độ quay nhanh hơn trong quá trình giặt.*

Máy không được bật hoặc chương trình chưa bắt đầu.

- Có thể chưa cắm cáp điện. >>> *Đảm bảo rằng cáp điện đã được cắm.*
- Chương trình có thể chưa được thiết lập hoặc chưa nhấn nút Khởi động / Tạm dừng / Hủy bỏ. >>> *Đảm bảo rằng chương trình đã được thiết lập và máy không ở chế độ Tạm dừng.*
- Khóa trẻ em có thể đã được kích hoạt. >>> *Vô hiệu hóa khóa trẻ em.*

Khắc phục

Đồ giặt bị co lại, ó vàng, bết lại hoặc bị hỏng.

- Có thể chưa sử dụng đúng chương trình dùng cho đồ giặt>>> *Lựa chọn chương trình thích hợp bằng cách kiểm tra nhãn giặt trên quần áo hoặc sử dụng chương trình có thời gian bổ sung. Đồ giặt không phù hợp để sấy thì không nên sấy khô.*

Không thể thực hiện sấy

- Đồ giặt không thể sấy khô hoặc chức năng sấy chưa được kích hoạt. >>> *Kiểm tra nếu đã chọn chức năng sấy khô sau khi chọn chương trình giặt.*

Cửa nạp không thể mở.

- Cửa nạp của máy có thể không mở được vì lý do an toàn. >>> *Nếu cảnh báo "chờ máy nguội để mở...." được hiển thị, cửa nạp của máy sẽ tiếp tục bị khóa để đảm bảo an toàn của bạn cho đến khi máy nguội. Bạn có thể tăng tốc độ làm mát bằng cách chạy bất kỳ chương trình sấy 10 phút nào.*

(*) Máy không chuyển sang quay bước vắt khi quần áo không được phân bố đều trong lồng giặt để ngăn chặn thiệt hại cho máy và môi trường xung quanh máy. Quần áo nên được sắp xếp lại và vắt lại.

(**) Thùng giặt không được vệ sinh. >>> *Vệ sinh thùng giặt thường xuyên. Xem, 6.2*

CHÚ Ý



- **Nếu bạn không thể loại trừ các vấn đề mặc dù bạn đã làm theo các hướng dẫn trong phần này, tham khảo ý kiến người bán hoặc Đại lý Dịch vụ Ủy quyền của bạn. Không bao giờ cố gắng để tự sửa chữa một sản phẩm không chức năng.**



www.beko.com